

PHONG HOA

RA NGÀY THU SAU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH

VỀ ĐẸP CỦA CÁC BÀ CŨ CÔ

Thưa ông nghị,

Tôi đã tiếp được bức thư của ông. Tôi rất lấy làm cảm động về những lời khuyến khích trong thư. Thưa ông, chẳng qua tôi chỉ là người giới thiệu với độc giả Phong-Hóa những ý kiến ông bàn về sự cải cách hương chính mà thôi. Nào tôi có phải là một nhà xã-hội học hay chính-trị học. Mà ông, xin ông đừng giận, ông cũng vậy, ông cũng không phải là một nhà chính khách. Cái thời kỳ ông ở nghị viện chẳng làm cho ông được thêm kiến thức là mấy về những chính sách nọ, chính sách kia. Những ý kiến ông bàn với tôi chắc chỉ nhờ ở sự chung

sống lâu năm với dân quê mà có.

Về những sự cải cách trong dân quê, ta sẽ còn nhiều lần bàn bạc với nhau, mà còn phải bàn nhiều. Đây tôi chỉ trả lời ông về một vấn đề: cải cách y phục của phụ-nữ.

Vâng, về y phục đàn ông, tôi cũng đồng một ý tưởng với ông. Không gì tiện gọn và giản dị bằng lối âu phục. Một người đàn ông ra gánh vác việc nặng nề với đời mà ăn mặc lò a sò, lứt thướt, những vấp với vướng thì thực là không tiện. Và lại về đẹp của người đàn ông chỉ ở chỗ khỏe, chỗ nhanh thì lối y phục áo ngắn quần hẹp thực hợp kiểu.

Còn về đẹp của đàn bà ?

Nếu ông chỉ bảo về đẹp của đàn bà ở chỗ mềm mại, dịu dàng, óng ả, xinh tươi thì tôi xin chịu ngay không dám cãi,

vì tôi cũng nhận như thế.

Song ông lại chỉ trích lối y phục phụ-nữ của chúng tôi mà ông đoán sẽ giống bức tranh vẽ ngoài bia một cuốn sách của hiệu Nam-ký: ông chê rằng lối y phục ấy không được phổ thông và chúng tôi chỉ nghĩ đến các bà giàu có, sang trọng.

Điều đó, thực tôi không phục. Tôi thì tôi cho sự cải cách y phục phụ-nữ của chúng tôi chỉ có một ý nghĩa phổ thông, dù về đẹp của bộ áo quần do họa-sĩ Cát-Tường chế ra được hay không được công chúng công nhận và hoan nghênh mặc lòng.

Vâng, tôi nói phổ thông, mà rất phổ thông.

Tôi hãy hỏi ông: những lối y phục tân thời ngày nay của các bà thì tân thời ở chỗ nào? Có phải chỉ tân thời ở màu và ở vải lụa không?

Điều đó thì không ai cãi được. Hết tân thời ở áo lam quần trắng, lại tân thời ở áo mầu «rượu vang», rồi sau rốt tân thời ở áo quần đồng mầu.

Về «đường», về «nét», về hình cắt tịn không có cái gì khác trước, tuy một vài có hơi may thắt đáy một chút, song chẳng có chi thay đổi là mấy: vẫn cái áo cái khuy cứng nhắc với cái vạt con có lẽ dùng để lau nước mắt hay hỉ mũi, vẫn đôi giày chẳng dính vào chân, khiến đi mau là tụt, lên xe mau là rơi.

Không tiện thì thực là không tiện rồi, mà mềm-mại, óng ả thì thực cũng chẳng có chút nào rồi. Song phổ thông thì phổ thông ở chỗ nào?

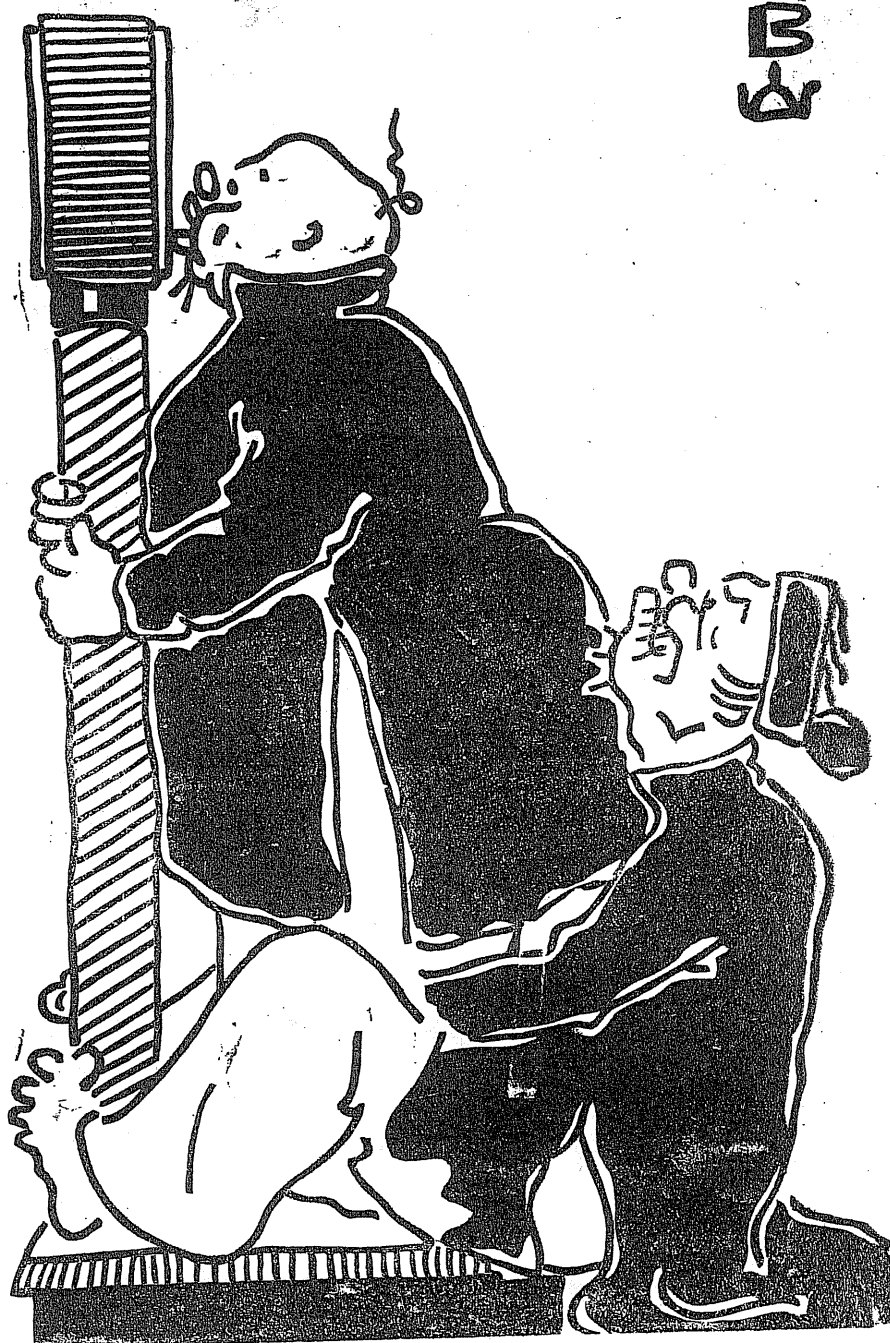
(Xem tiếp trang sau)

BUT SƠN



Xã Xệ — Bác Toét! Chúng mình có 1 xu làm sao cân được hai đũa ?

B
C



Lý Toét — Thẽ này thật nhất cử lưỡng tiện, cân một lần hai đũa rồi chia hai ra thì cũng được chứ lị !



— Làm thế nào bây giờ, sấm sét đừng đừng! mà ông giáo bảo mình khi trời sấm sét không nên đứng núp dưới gốc cây.

VỀ ĐẸP CỦA CÁC BÀ, CÁC CÔ

(Tiếp theo trang nhất)

Một cô, con nhà giàu, có tiền mua nhung mầu, mua cầm châu, hàng tàu, hàng tây đủ thứ thì cô ấy ta cho là y phục tân thời... Còn những cô sinh vào nơi k ông có của thì lấy tiền đâu mà sắm thức hàng nọ với thức hàng kia. Các cô đành mặc cái quần lụa, cái áo lương. Thế là các cô chịu liệt vào hạng ăn mặc cũ kỹ, «không tân thời» tuy áo của các cô cũng như áo của các cô tân thời, chẳng kém một mảnh vải, chẳng thiếu một cái khuy.

Nói rút lại y phục các bà annam ngày nay chỉ tân thời ở mầu và ở hàng tơ lụa.

Trái lại, khi sự cải cách y phục của chúng tôi có kết quả thì ai ai cũng ăn mặc theo kiểu tân thời được. Các nhà họa-sĩ sẽ tìm ra các đường khâu, các cách cắt, khiến một cô con gái có thể giữ được vẻ mềm mại dịu dàng, óng ả của lấm thân xinh đẹp ược, dù các cô dùng hàng «bom-bay», hàng «thượng hải» ấy chỉ dùng hàng annam, tơ lương the, lụa là cho đến vải annam nữa.

Tôi chưa bàn nên hiển lối y phục của chúng tôi cho các cô ở thôn quê. Song nếu cô nào

— Phải đấy, ta nên nghe lời ông, chớ nên đứng dưới gốc cây.

n uồn theo thì cũng chẳng ai dám chê là lỗi. Mà dầu ông khuyên các cô trong làng ông nên theo lối ấy thì cũng chẳng ai dám kêu là bạo.

Mà bao giờ được thế — rồi tất phải được thế, vì chúng tôi sẽ có nhiều kiểu, ai muốn theo kiểu nào mặc ý — thì sự cải cách y phục của chúng tôi thực sẽ hoàn toàn có tính cách phổ thông.

Chúng tôi ao ước rằng ông sẽ lên chơi tòa báo để chúng tôi được cùng ông nói chuyện về dân quê.

Kính thư,
Nhị-Linh

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

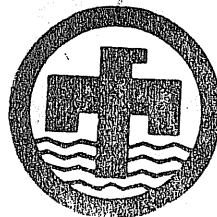
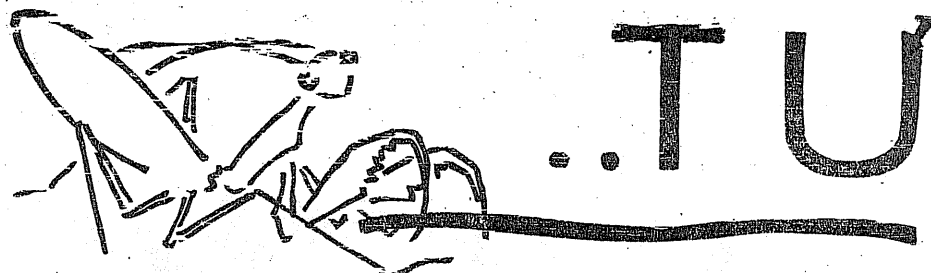
Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về :
M.Ng. trưởng-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Tri-sự
no 1, Bd Carpeol, Hanoi — Tél. 374

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm ..	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50



SỐ 91 VÀ 92 CÓ PHỤ TRƯỞNG

THẾ RỒI MỘT BUỔI CHIỀU..

Của NHẤT-LINH

Sẽ đăng ra làm hai kỳ vì truyện dài và sẽ ra cách nhau một tuần lễ để các bạn khỏi mong đợi.

Bán lẻ 3 xu một tập...

Đối với các bạn mua dài hạn thì là hai tập biểu về tháng ba và tháng tư tây. Vậy đến tháng năm mới lại có Phụ trường biểu.

Liêng giấy bạc.

O, NƯỚC Hy lập bên Âu châu có một nhà triệu phú tên là Ramcos.

Nhưng trái lại những nhà triệu phú khác chỉ ham làm giàu thêm, dầu đầy dẫy mấy vạn, mấy triệu con người vào nơi khổ sở, khổ nạn cũng đành lòng. nhà triệu phú Ramcos lại coi tiền bạc như bần thủ.

Ông ta lĩnh ở ngân hàng về 10 vạn bạc, rồi đứng trên cửa sổ nhà ông ở giữa một thanh phố náo nhiệt, cầm từng nắm giấy bạc ném xuống đường cái. Trong giây lát, người chen nhau đến phố ông ở đông như kiến cỏ, làm cho xe cộ không lối đi nữa: họ đánh nhau, dầy xéo nhau để tranh lấy những tấm giấy bạc rơi.

Sau linh cảnh sát đến can thiệp, bắt ông Ramcos đi. Vậy mà trong tay còn nhiều tập giấy bạc ông ta sẽ tan tành ra và nói rằng không ai có quyền gì ngăn cấm ông đừng xé «những tờ giấy dơ bẩn» ấy được.

Nghe nói gia quyến ông bảo ông phát diên, nên mới có sự cử chỉ khác thường ấy, nên họ xin nhốt ông vào một nhà thương diên.

Tuột ra thì ông diên với... gia quyến ông thôi. Vì ông coi tiền như cỏ rác, nhưng họ hàng ông coi tiền như bao vật, mà ông vứt tiền đi, còn đâu là gia tài để họ hưởng lúc ông mệnh chung. Cửa đau con sót, nên họ mới đồ cho ông cái tiếng diên: ông ta bảo giấy bạc là «dơ bẩn» thật không ngoa chút nào!

Nhưng ông ta cũng hơi yếm thế quá. Vật dơ bẩn ấy đem ra lập nhà

thương, làm việc có ích cho đám cùng dân, có còn dơ bẩn nữa đâu? Nhưng thôi, người ta đâu có phải là thánh, ông Ramcos làm như thế cũng còn hơn các nhà giàu bên ta chôn của, cho vay nặng lãi, bóp chẹt dân đen, mà đến lúc chết đi, mang theo tiếng đời mai mỉa!

Ông Vĩnh với các ông Annam dân tây.

T RONG báo Annam mới, ông Nguyễn-văn-Vĩnh có kể chuyện lại một ông Annam vào làng tây (ai bảo tây không có làng!) được thưởng hồng-lô tự khanh lên mặt hách dịch ở làng «Annam» của ông ta.

Nghe đâu lệ làng ấy có chân khoa mục mới được viết sớ lên thần hoàng làng.

Cái lệ hay ho ấy là một cái lệ riêng cho làng ấy cũng như ở một làng kia, có cái lệ ông tiên chỉ phải đi ăn trộm hôm làm lễ tế thần, cũng như ở một làng nọ phải bóc chuối bỏ vào sọt để dâng lên thần hoàng: cũng đều là lệ hay họ cả. Có lệ mới ra làng «annam». Ông Annam dân tây kia đã phạm vào lệ làng, nên, theo lời ông Vĩnh, dân làng nhao nhao lên không bằng lòng.

Nguyên hôm ấy, ông Cử nhường quyền viết sớ cho ông Annam dân tây, còn ông Tú cũng bằng lòng để ông viết.

Câu chuyện đã to tát, ghê gớm chưa! To tát hơn vấn đề hòa-bình trên bờ biển Thái-bình dương!

Ông dân Annam viết, nào có khác gì ông cử viết, hay ông tú viết, hay người mỗ viết! mà phải rắc rối đến nỗi trong làng sinh ra bè đảng, ghét nhau, ghen nhau... cho đến lúc rục rạo vào, sẽ đánh nhau, chém nhau...

Ngẫm cho kỹ, lỗi ở cái ông Annam dân tây kia có cái óc mới quá, văn minh quá, văn minh đến nỗi... muốn trở lại đời cổ hủ, tranh ngôi thứ ở trong làng để dành lấy chiếc chiếu cạp điều, ăn lấy miếng phao câu!

Nếu ông muốn ăn phao câu thì ông cứ mua về mà ăn có tiện không, việc gì mà lôi thôi thế! Ông cũng hà tiện lắm!

Lại một «lệ» nữa

B ÁO Tiếng dân có đăng rằng ngày 22 tháng hai tây vừa rồi, ở làng Nghi lộc, tỉnh Hà-Tĩnh, nhân lễ khai hạ, mấy bác hào dịch bắt dân ngụ cư phải đem lễ vật tới mừng tuổi họ.

Một người dân ngụ cư tên là Hoàng Văn-Công, vì nghèo quá, không chạy đâu ra lễ, đành đến mừng xường.

Hào dịch lấy làm bất mãn liền đề ra đánh mấy chục roi.



Peinture GECKO

HANOI — SAIGON — PNOMPENH

HIỆU SƠN THĂNG - LONG



NHỎ ĐẾN LỚN

Nếu chỉ vì không có tiền lễ mà phải mấy chục roi đòn, thì chêm chệ ngồi viết số cho thần mà không phải chân khoa mục như ông Annam dân tây của ông Vinh phải mấy trăm roi cho vừa tội. Có lẽ đến lễ đi không được. Thật là may, phúc cho ông Annam dân tây ấy không phải là người làng Nghi-lộc.

Còn người dân ngụ cư ở làng Nghi-lộc, mang cái tên « Công » mà rủi gặp « sự bất công », không biết rồi ra « công môn » có sự điều oan ức cho anh ta mà làm quà cho anh thêm vài chục roi nữa không?

Vì anh ta phạm một tội rất nặng... là tội nghèo!

Đoàn Hưởng-đạo ở Trung-kỳ.

Nhớ độ nào ông Phạm-văn-Bình vô Huế định tổ chức hưởng-đạo đoàn. Nhưng, buồn thay! cho ông Bình, đã có ông Trần-bá-Vy đứng ra xin lập đoàn hưởng-đạo trước.

Chắc độc-giã còn nhớ quan lớn họ Trần đã từng viết báo khiêm tốn nói rằng quan danh có, giá có, làm đến chức Viên-ngoại, chỉ vì non nước, vì lý-tưởng ra cang đáng lấy việc công, xin lập một đoàn hưởng-đạo... để làm hội trưởng. Nhân đấy, Tứ-Ly đồ chừng hội ấy sẽ có:

Chánh hội trưởng: quan Trần-bá-Vy.
Phó hội trưởng: quan Trần-bá-Vy.
Hưởng đạo quân: quan Trần-bá-Vy.

Từ bấy đến nay không thấy nói hưởng đạo quân trong Huế, mà cũng không thấy nói đến quan Trần-bá-Vy Viên-ngoại được thưởng ngân tiền hay long bội tinh.

Bỗng xem báo Long-tiên, thấy có lời bá cáo như sau:

Lời bá cáo.
Vi những cơ riêng nên chúng tôi đã xin từ chức hội viên hưởng-đạo Trung-kỳ.

Chúng tôi không còn dự vào công việc của hội nữa.

Vậy chúng tôi xin có lời bá cáo để anh em biết.

Song dấu thế nào c' ứng tôi đã hiểu rõ mục-dịch và c' ử-nghĩa hưởng-đạo, chúng tôi thanh tâm ước mong cho hội được ngày thêm mười phần phát đạt.

Nguyễn-trọng-Tinh (tả-lý).
Dương-tự-Lễ (tr.vụ).
Võ-trọng-Khoa (t' ừa phái).
Huỳnh-huy-Lộc (thừa phái).

Phải rồi! hội viên của đoàn hưởng-đạo của quan Trần-bá-Vy Viên-ngoại đây mà! Vậy ra từ đó trước đến giờ, quan Viên-ngoại mới được bốn hội viên.

Nhưng nay họ từ chức, chắc đoàn hưởng-đạo của, quan lại đông như trước, nghĩa là có:

Chánh hội trưởng: quan Trần-bá-Vy.
Phó hội trưởng: quan Trần-bá-Vy.
Hưởng đạo quân: quan Trần-bá-Vy.

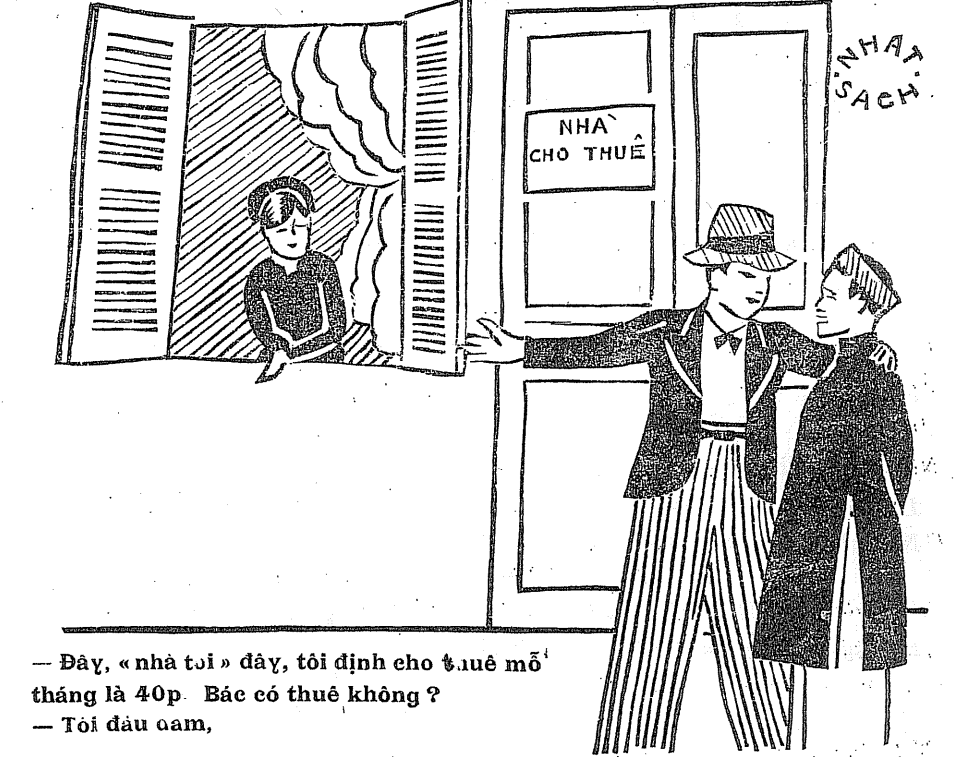
Ăn mày có oai quyền

Nước Tàu không những lạ vì những tay kiện soái ái-quốc chỉ biết lợi cho mình, mà lại lạ vì... ăn mày nữa.

Thật vậy, ăn mày ở bên ta hay ăn mày ở nước khác là một hạng người bị khinh bỉ, nhưng ăn mày ở bên Tàu lại là một hạng người được người kính trọng, sợ hãi.

Họ họp nhau lại từng bọn, lập thành một hội chẳng khác gì bên ta những người làm việc lập hội ái hữu, đề bênh vực « lợi quyền » cho nhau. Hội của họ khác các hội bên ta một điều là họ có tình đoàn thể với nhau hơn. Còn sự lo đến việc công ích thì họ cũng như hội bên ta, nghĩa là họ không để ý đến bao giờ.

Họ chia tỉnh ra từng khu, để làm



— Đây, « nhà tôi » đây, tôi định cho thuê mỗi tháng là 40p. Bác có thuê không?
— Tôi đầu oam,

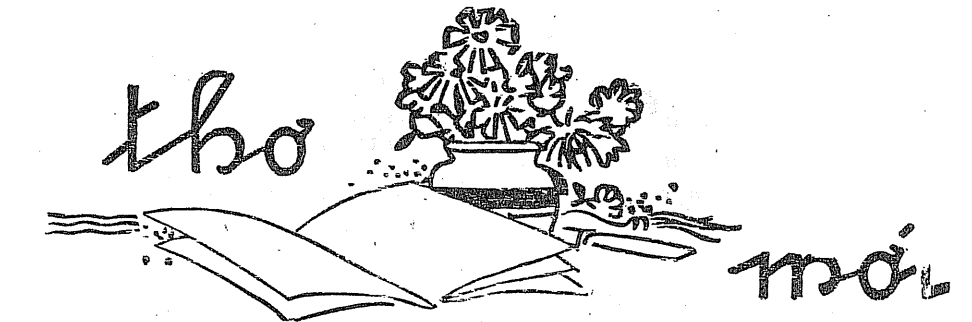
ăn cho dễ, và mỗi khu lại có « khách hàng » riêng, ngày ngày phải đem tiền cung đốn họ rất là sòng phẳng. Mà không sòng phẳng cũng không xong

với họ, vì người nào không cho họ tiền, là họ kéo cả lũ đến tận nhà họ yêu cầu. Cả ngày họ đứng trước cửa, mũi hơi hám, khó chịu sống lên nực cả trước nhà, còn ai dám bén mảng đến nhà mình nữa! Thậm chí đến chủ nhà cũng không dám ra ngoài đường, đành phải cho họ tiền để họ đi cho khuất mắt.

Họ thi nhau, đổ nhau xem ai làm được mình bản thủ ghê tởm hơn: anh ăn mày nào mà có được cái nhọt, cái mụn ghê gớm, hơi hám nhất là lấy làm xướng lăm, xướng hơn ông Tchyra tìm được một người chịu khó nghe ông đọc thơ của ông.

Ăn mày như vậy, thật là một cái ách cho nước Tàu. Nhưng, ngẫm cho kỹ, ách ấy cũng chưa sợ bằng cái ách « quân phiệt », vì tuy vậy, họ không hại đến tính mệnh ai, chứ bọn tướng Tàu coi mệnh người như cỏ rác.

Tứ-Ly



TÔI ƯỚC MONG

Tôi chỉ muốn có trái tim sắt đá,
Chẳng yêu ai mà chẳng ghét ghen ai.
Mặc cho đời yêu với khóc thương hoài,
Tôi cứ vẫn trơ trơ mà chẳng cảm.

Đứng trước đôi mắt trong xanh biếc,
Đôi mắt kia ngụ bao nhiêu nỗi tình thương,
Chẳng trả lời những tiếng gọi yêu đương,
Tôi bước thẳng không thèm quay nhìn lại

Ngồi trên đá nghe thơ reo, sóng vỗ,
Tôi ước mong chẳng nhớ đến « Ai ».
Trông đôi chim chắp cánh vụt ngang trời,
Tôi chẳng tải nổi gian truân, cô độc.

Ngồi bãi cỏ trong những nơi âm thầm vắng vẻ,
Qua rừng cây kia thấp thoáng đôi tình nhân,
Tôi ước mong trong dạ chẳng tàn ngần.

Khi nhớ lại phút cùng « Ai » chung cảnh ấy.

Tôi ước mong khi ngắm đám mây lờ lờ buổi sáng mai,
Hay dãy núi lơ mơ khi mặt trời mới lặn,
Không còn nhớ những lời ngây thơ, đắm thắm
Của người yêu trong những phút yêu nhau.

Tôi ước có sức lay thành, bạt núi.
Đứng trước thần « Ái-tình », tôi chẳng nhỏ yếu thấp hèn.
Nắm hai tay, tôi quả quyết lên,
Đấn bước mạnh vào trong trường hành động.

Vững nghị lực, tôi còn mong, còn muốn sống,
Đem tri trai mà đổi phó với « mai sau »
Quả quyết bền gan, tôi giep nỗi lòng đau,
Và hăng hái trở lại tình tuyệt vọng.

Uyển-Đinh

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN MÃY VẦN THƠ

CỦA TRẦN-LƯ

In có hạn và thật có vẻ mỹ thuật, mỗi cuốn giá 1\$00, tiền cước gửi 0\$20. Trả tiền trước bằng ngân phiếu 1\$20 gửi về:

Ông Nguyễn-Tường-Tam
N° 1 Boulevard Carnot

Bao nhiêu người gửi tiền mua thì in bấy nhiêu.
Ngoài ra không bán.

Quyền nào cũng có chữ ký của tác giả

KHỎI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mùi là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất t' mang thì lại bán đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuố- chớ theo lối khoa-học, không dùng ban miếu thủy ngân nên không bốc lên rùng, không vật và và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rút nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi
có buồng riêng khảm và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao ngân đi các tỉnh nhờ viết thư kê bệnh phân minh vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0\$60 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau.



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHỎ ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 lạng, 3 grammes 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lạng, 6 grammes 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27,00
1 lạng, 20 grammes 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Đại-Lý: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Cantonais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế

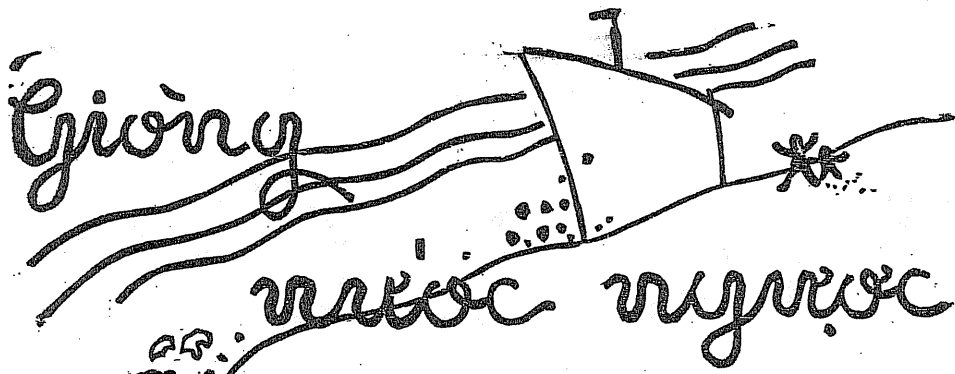


CÁC BẠN NÊN MUA NĂM và cổ động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua lẻ 52 số = 3\$64. Mua năm 3\$ Lợi 0\$64 với 0\$36 Phụ-trương vị chi, lợi 1\$00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).



TU...!

Ý hẳn họ cho cõi đời là vô hạnh phúc
Nên chán vạn người xuất tục quyết đi tu.

Nọ sư mô, tiểu vài tu chùa
Ăn chay niệm Nam vô Bồ tát.

Muốn tới cõi hư vô cực lạc
Nhưng lòng trần còn chưa thoát được lợi danh.

Như sư cụ Tăng-Cương, công đức tu hành,

Có đức đạo, hẳn thành... sư trưởng giả.

Lại có kẻ kiêu kì, quái gở :
Nhà nho trái mùa, cuồng chữ hóa ra điên.

Tếch lên non, tịch cốc, tông tiên,
Nhưng lòng còn vương mối trần duyên khó rũ.

Rút cục lại, ngựa quay về đường cũ
Hóa từ... vô, tu... hũ, tu... chai.

Như cái bác Trích-tiên, văn-sĩ chán đời
Tu chẳng trót, hóa tẩn thời Lý Bạch.

Đời phàm tục, kẻ tu còn lắm cách
Nhưng hỏi : mấy người thực đích chân tu ?

Giấc lòng như sư Thiện-chiều và
Nguyệt-hồng ni cô

Về quả phúc cũng lại tu mu, tu hủ...

Thế mới biết muốn thành phật, thành tiên cũng khó,

Nhưng cứ gì phải tương tầu, đậu phụ mới là tu.

Tớ cũng tu. . . nhưng chẳng ở chùa

Chẳng lên rừng núi thâm u thanh tĩnh,
Chẳng ăn chay, tương, cà khổ hạnh

Cả ng dùng quả, hoa và nước lạnh thay cơm,

Tớ tu...! Nhưng thù thực chỉ tu phàm,

Chỉ cần tới Nát-bàn.... hạ giới.

Tớ tu ! tu cho cái sống lưng cứng cỏi,
Chẳng vì bả vinh hoa mà luồn cúi ai ai...!

Tớ tu ! tu cho gia-đình êm ấm trong ngoài.

Cho đàn trẻ được nên người khôn lớn.

Tớ tu ! tu cho tám hồn hơn hớn,
Chang bao giờ để bận chữ công danh.

Tớ tu ! tu cho lòng nhẹ nhõm thênh thênh !

Giữ được mãi tình tình vui vẻ.

Tớ tu ! tu cho tinh thần ngày càng thêm trai trẻ.

Biết yêu đời một vẻ bình dân.

Tớ tu ! tu cho ngón đàn tay này thêm gân,

Cho ngọn bút gọt ra văn phong phú.

Tớ tu ! luyện câu thơ điệu phú.

Đề cùng bạn xa gần cười nụ quanh năm.

Nát bàn của tớ tại tám,

Tớ tu nghe đã gần gần tới nơi.

Chẳng tìm cực lạc xa xôi,
Chẳng tu, tu cách đối đời như ai.

Tú Mỡ

Hì-Đình nhớ Tú Mỡ.

Văn sĩ Việt Nam đông như rừng.

Tiếng tăm Tú Mỡ nghe đã lừng.

Ngày tết rung đùi nghĩ văn tế,

Tế ai hay tế nổi bánh trưng.

Hì-Đình

(T. B. T. V. ngày 25. 2. 34)

NHỮNG BÚC THƯ' LẠ

LỜI VĂN THƯ TÍN HIỆN THỜI

Hanoi, 20 Janvier 1934

Mon très cher ami Cung,

Qui hữu đã hạ cố đến tiểu đệ, hỏi ý tiểu đệ đối với việc đưa Lai ra tribunal. Tiểu đệ xin cứ thực tình thưa để ngỏ huynh biết.

Chiều theo luật thì Lai đáng condamner vào tội « cố ý đánh người bị thương ». Nhưng hiện lúc đánh nhau trong tiệm, nhiều người chứng rằng hắn en état d'ivresse. Và lại, nếu lệnh qui đệ không cả khía nó trước, thì có đâu lại xảy ra cuộc lưu huyết ấy?

Cứ juger kỹ, việc dù có ra trước tòa công lý, thì Lai vị tất đã tội nặng; mà lệnh đệ chắc cũng không khỏi bị phạt được.

Vậy theo ngu ý, bác cũng nên classer việc ấy lại, kéo có khi « rút giây lại động rừng ».

Mọi nói như thế, không phải là moi bênh gì monsieur Lai đâu; thực là vì monsieur votre petit frère có dính dứ vào việc ấy, tôi cũng nên xét tới chỗ

NHATSACH



— Sao ông lại bắt tôi giả một xuất rượu.

— Vâng, thế mới công bình, còn ông kia ngồi bên cạnh bà, tôi chỉ lấy có nửa xuất thôi.

Tú Mỡ họa lại.

(nguyên văn)

Cán bút làng văn lựa củi rừng

Hì-đình duy nhất tiếng tăm lừng.

Hài-đám Trung Bắc ai không thích...

.... như tết ngồi xuống nhá bánh trưng.

Tú Mỡ

bầu ban Hương hội mới hiện làng ấy linh bốn chăm đình tù tãi và tránh tông và giáo học và lý chưởng và phó lý có văn bằng pháp-việt mà bầu những người không bằng sắc làm tránh phó hương hội.

Thủ quỹ còn người thư ký lưu ban hiện phiếu bỏ một bên ra làm chánh hội được mười một phiếu mấy lại sáu phiếu bỏ giấy trắng quan chủ tọa còn đương sét hạnh kiểm có đáng làm được đề ngày lên quan trên cho những tên ấy làm việc cải lương trong làng ấy.

Thư ký

Khi nào « bản báo » đăng bài này, làm ơn gửi cho tên... sin một tờ.

Xem xong, quả thật không biết họ định nói gì, tuy đã có cái đầu đề: việc cải-lương.

Bản báo cũng không hiểu vì có gì, họ lại gửi đến cho bản báo.

Trong thư chỉ thấy hỗn độn những chữ: hương-hội, chánh-hội, thư-ký, thủ-quĩ, bằng, sắc, hạnh-kiểm và lại có cả một câu văn lối tây: tù-tãi và, chánh-tông, và giáo- học, và lý-trưởng và phó-ly.

Dưới lại cần thận dặn « bản báo » gửi cho tên... một tờ!

Bản báo rất mong gặp lý Toét đề nhờ ông ta giảng nghĩa hộ bức thư này. Những lúc này mới biết lý Toét là có ích lợi cho đời.

P. H.

thực tâm của moi chứ đừng ngờ vực. Mấy lại, ở đời này, rien ne bằng « đi hòa vi qui » đại huynh ạ.

Thôi tôi bận lắm, xin để prochaine lettre. Khi nào về thăm tết, anh quá bộ rời gót ngọc qua tề xá thì tiểu đệ lấy làm hân hạnh vô cùng.

Ten ami qui pense toujours à toi :

Tường-Vi

bài thư

LỜI VĂN THƯ TÍN NHÀ QUÊ

Bản báo nhận được bức thư này, vậy xin cứ nguyên văn đăng lên báo.

Việc cải lương.

Của làng Đông-tảo-đông tổng Yên-vĩnh phủ Khoái-châu hồi vừa rồi ông tránh hương hội làng ấy chết thì hành đã được tám năm ban Hương hội cự rỗi táng mồng hai tháng một vừa rồi

AI CẦN KIỂM ĐẠI-LÝ TRONG NAM

HIỆU THANH-THANH MỚI MỞ Ở VÀO 3 CĂN PHỐ LẦN GÓC HAI CON ĐƯỜNG LỚN SAIGON, N° 38 RUE PELLERIN VÀ N° 118-120 BOULEVARD DE LA SOMME

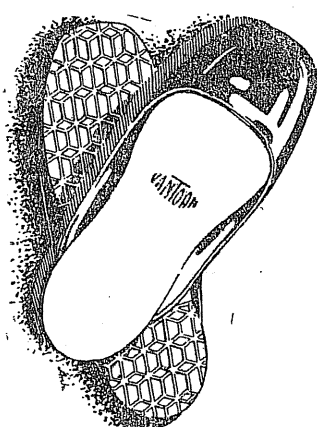
BÁN VÀ LÀM ĐẠI-LÝ

a/ Đủ các thứ văn phòng và học liệu. Báo chí và sách vở bằng Pháp-văn Quốc-văn có giá trị.

b/ Đủ các thứ giao, nhung, kỳ, quế, cao, đơn, hoàn tán, và các thứ thuốc, thứ dầu có danh tiếng.

c/ Các thứ hàng tơ lụa do người mình chế tạo và hết thảy các món hàng nội hóa khác. Thư điểm, được phòng và các nhà công nghệ trong nước, nếu muốn cho hàng các ngài tiêu thụ trong Nam, thì xin viết thư cho:

M. HỒ-HỮU-NHẢ, chủ nhân hiệu THANH-THANH SAIGON. NÊN CHÚ Ý ĐẶC BIỆT LÀ hiệu THANH-THANH không những xài số tiền lớn về Quảng-cáo trong các báo chí ba kỳ mà lại đặc phái 3 người Commis-voyageur đi khắp lục tỉnh cổ động những thứ hàng mà hiệu ấy lãnh làm đại-lý.



Tết năm nay các ngài dùng giày gì ?

GIẤY KIM - THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay đế crêpe, không chượt và toét ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:

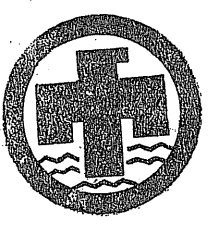
VẠN - TOÀN

HANOI — 95, Phố hàng Đào — HANOI

NGU'ÒI

TỪ CAO ĐẾN THẤP

VÀ VIỆC



Nửa chừng xuân có thêm một đoạn dài về sau, khiến câu truyện thêm có một thú vị không ngờ. Sau này thế nào cũng sẽ đăng vào Phong-Hóa trong vài kỳ để các bạn không mua sách cũng được xem.

NGÀY XUÂN BA ÉCH SAY RƯỢU

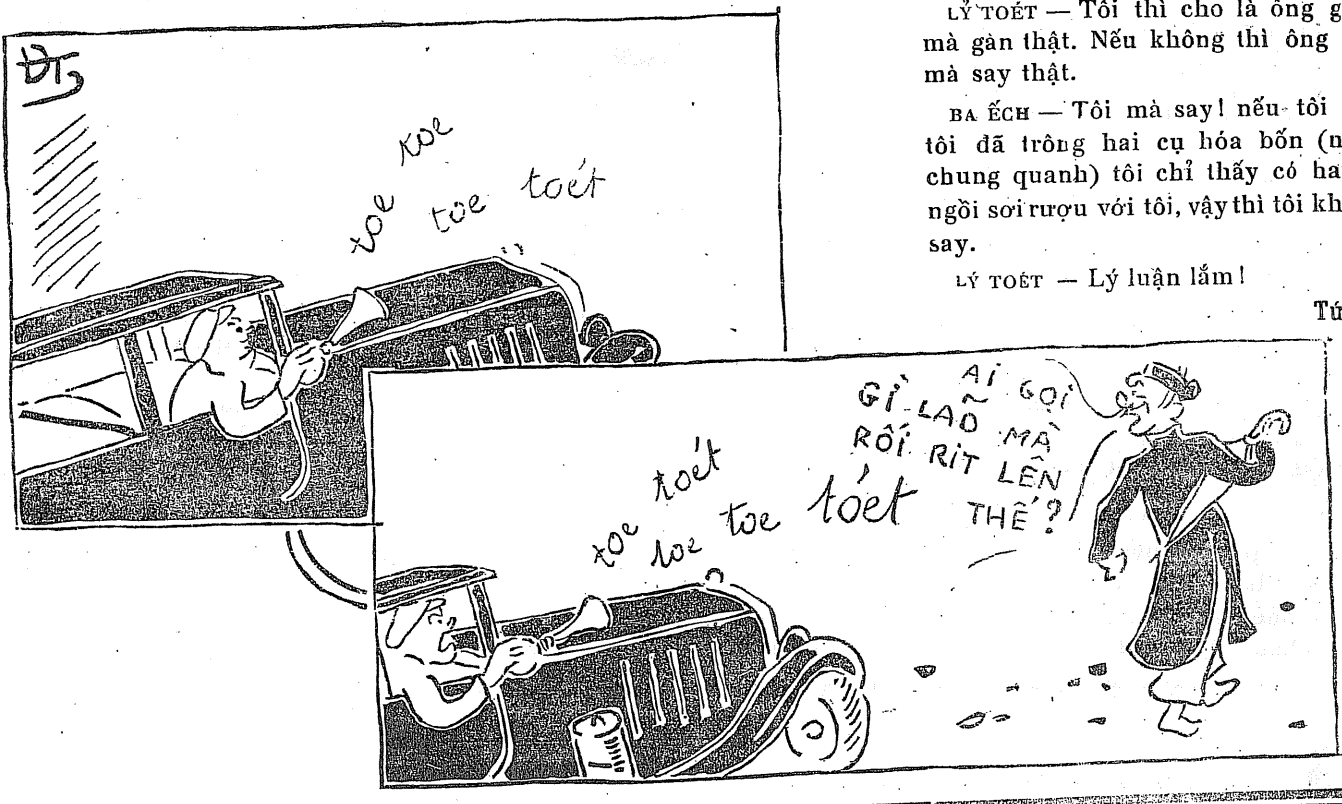
LÝ-TOÉT — Ông say rồi.
 BA-ÉCH — Say đâu mà say. Đã có gì mà say. Tôi chưa say mà cụ bảo tôi say, thế là chính cụ say, cụ lý à.
 (Nhắc chén lên, rượu sòng ra mâm).
 — Tôi đã bảo tôi không say là tôi không say. Cụ đã nghe rõ chưa?
 LÝ-TOÉT — Vâng, thì ông không say.
 BA-ÉCH — Thì vẫn là tôi không say. Nếu tôi say, tôi đã không ngậm được thơ.
 (Ngâm) Xe chạy ra đến ga Lãng-côôôô.
 Một lũ dân nghèo định bán sôôôô..
 Đây, cụ xem, tôi có quên đâu, tôi nhớ lắm. Bài thơ mới có thi vị làm sao! Thực là tuyệt cú, thực là tuyệt riệu.... Cụ rót rượu đi chứ!
 (Ngâm) Một lũ dân nghèo định bán sô...
 Cụ nghe đã thấy cái điệu hay chưa? Cụ đổi một cái dấu đi cũng không được. Ví dụ chữ sô mà cụ đổi ra chữ so....
 (Ngâm) Một lũ dân nghèo định bán so....
 Nghe nó mới trái tai làm sao!
 Hay là cụ đổi chữ bán ra chữ ban:
 (Ngâm) Một lũ dân nghèo định ban sô...
 Có ngậm được đâu! Muốn là thơ, phải ngậm được; lại phải có thi vị.
 LÝ-TOÉT — Có thi vị? Bán sô thì có gì là thi vị?
 BA-ÉCH — Cụ không cho là có thi vị, nhưng tôi cho là có thi vị, mà nếu tôi không cho là có thi vị, đã có ông Phan Khôi cho là có thi vị, cụ không phải lo.
 LÝ-TOÉT — Ông có tai, có mắt, có mũi, tôi lại khác ông à?

BA ÉCH — Khác chứ! Khác lắm chứ! Ông Phan Khôi nói phải lắm. Bài «bán sô» không có thi vị với người ngày nay, thì nó có thi vị với người ngày mai. Mà nó không có thi vị với người ngày mai, thì nó có thi vị với người ngày kia, với người ngày kia, ngày kia; nếu nó không có thi vị với người trên trái đất, thì nó có thi vị với người trên cung trăng; nếu nó không có thi vị với người sống thì nó có thi vị với người chết, mà nó chẳng có thi vị với ai cả cũng được, mà cần gì, cụ tưởng tôi cần à?
 LÝ-TOÉT — Tôi đâu dám tưởng ông cần ai? Tôi chỉ tưởng ông say thôi.
 BA ÉCH — Không nên tưởng. Dẫu uống đến ba hũ cũng không say, nữa là mới ba vò.
 Uống đi cụ, còn rượu còn uống, như ông Tân Đà còn chời, uống rượu để quên nỗi kinh tế....
 LÝ-TOÉT — Kinh tế... thì còn lấy đâu là tiền mà uống rượu?
 BA ÉCH — Có khó gì. Không kinh tế khủng hoảng nữa là có tiền chứ gì?
 LÝ-TOÉT — Ông bảo làm thế nào cho hết kinh tế khủng hoảng?
 BA ÉCH — Thế thì cụ còn khờ lắm, không nói đến kinh tế nữa là xong. Cụ buôn thua bán lỗ, cụ bảo là cụ buôn bán phát tài, nhà nông bán một tạ thóc hai, ba đồng bạc, cụ nói là bán được mười hai, mười ba đồng; còn chữ kinh tế khủng hoảng thì cấm không ai được nói đến nữa. Như thế còn ai nói đến kinh tế khủng hoảng, còn ai biết được có kinh tế khủng hoảng nữa! Có phải là hết kinh tế khủng hoảng không?
 LÝ-TOÉT — Ừ nhỉ! nhưng vẫn eo hẹp đồng tiền?
 BA ÉCH — Thì vẫn là eo hẹp đồng tiền. Nhưng không có kinh-lẽ khủng-hoảng nữa. Tưởng chỉ có cách của tôi là kiến hiệu chẳng kém gì những kế hoạch công phu của các nhà kinh tế trứ danh Âu, Mỹ.
 LÝ-TOÉT — Ông chẳng nói khoác tí nào.
 BA ÉCH — Tôi nói khoác! Tôi có họ xa với ông Nguyễn công Tiểu, chứ tôi có họ với ông Đình huy Hạo đâu? Tôi đã kể cho ông nghe câu truyện hòa bình thế giới, ông không nhớ à?
 Ông thủ tướng họ Hít nước Đức cũng chỉ thấy nói đến hòa-bình, ông thủ tướng họ Mút cũng chỉ thấy nói đến hòa-bình, nước Nga, nước Mỹ và nước Pháp cho đến cả nước Nhật nữa, các nhà ngoại giao đều nói đến hòa-bình cả, chẳng theo cái kế hoạch của tôi đấy sao? Ấy nhờ kế hoạch ấy mà bây giờ thế-giới còn hòa-bình đấy!
 LÝ-TOÉT — Hòa-bình! thôi đi ông. Tôi còn nhớ ông kể cho tôi nghe việc Nhật sang cướp Mãn-châu với xa nữa, nước gì-goay đánh nước gì-goay ở Nam Mỹ. Hòa-bình thế à?
 BA ÉCH — Kể làm chi những cái vật ấy. Họ đánh nhau thì họ chết, ta hòa-bình thì ta sống.

LÝ-TOÉT — Tôi, tôi chẳng muốn chết một tí nào, dẫu vì hòa-bình cũng vậy.
 BA ÉCH — Quyền ở đâu cụ, cụ không muốn chết nhưng đã có người khác muốn cho cụ chết để họ sống thay cụ. Cụ cũng nên như tôi, nên hoan hỉ trong lòng đi thôi. Hòa-bình vạn tuế!
 LÝ-TOÉT — Tôi can ông, ở đây không phải là ở hội Vạn-quốc đâu.
 BA ÉCH — Cụ dạy quá lời, cụ tăng tổ quá. Nếu tôi thật là người khôn khéo thì tôi đã là một nhà chính trị có tiếng.. nhất là có miếng rồi, chứ khi nào còn ngồi uống rượu Văn-diễn.
 LÝ-TOÉT — Nhưng nếu ông thật bụng thì ông gần toét rồi.
 BA ÉCH — Cụ cho gần là đáng chê à? Không cụ ạ, đáng khen. Vì có khác thường mới gọi là gần, mà khác thường mới có làm hơn người được. Vậy gần là những người thông minh, có tài trí hơn người.
 LÝ-TOÉT — Ồ! thế thời ông gần thật.
 BA ÉCH — Nhưng cũng tùy đấy cụ ạ. Một là thông minh hơn người, hai là ngu ngốc, mê muội hơn người.
 LÝ-TOÉT — Ông nói cái gì thế?
 BA ÉCH — Cụ không nghe ra à? Nếu những người bảo mình gần là gần, thì mình không là gần, mà là thông minh, có tài-trí; nhưng nếu những người bảo mình là gần, lại không gần thì mình là gần. Nhất là từ người thông-minh đến người ngu muội, ai ai cũng cho mình là gần, thì mình thật là gần. Cụ nên nhận kỹ hai thứ gần: một thứ gần mà không gần, còn một thứ gần thì gần thật.
 LÝ-TOÉT — Tôi thì cho là ông gần, mà gần thật. Nếu không thì ông say mà say thật.
 BA ÉCH — Tôi mà say! nếu tôi say tôi đã trông hai cụ hóa bốn (nhìn chung quanh) tôi chỉ thấy có hai cụ ngồi soi rượu với tôi, vậy thì tôi không say.
 LÝ-TOÉT — Lý luận lắm!

Từ-Ly

Thi L. T. số 41



VÔI PHỦ - LÝ

VỪA TRẮNG!
 VỪA QUẢNH!
 VỪA RỂ!
 Có giấy chứng chỉ phòng thí-nghiệm
 Hiệu VINH LỢI
 Hanoi, 119, Sinh Từ, 119, Hanoi
 LÒ VÔI Ở NAM-CÔNG PHỦ-LÝ

MỘT TIN MỪNG CHO NỮ HỌC-SINH HÀ-THANH

Đến mồng 10 tháng giêng ta, tại trường Hoài-Đức sau nhà in Trung-Bắc sẽ mở:
 1) Đủ ban sơ-đẳng tiểu học.
 2) Lớp luyện học-trò thi sơ-đẳng về kỳ thi tháng Juin 1934.
 3) Lớp luyện tập Pháp-văn và toán-pháp.

Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC
 LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG
 PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT
 Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
 (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)
 Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn tự.
 Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. ...
 Lệ phí pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
 Ở xa xin gửi mandat



TIỂU CA KỊCH BA HỒI

(tiếp theo)

HỒI THỨ HAI

Cảnh nhà người tiểu phụ — Trước mặt có rừng

Nhân Nại

LỚP I

NHÃ TIÊN (và con chó nằm bên)

NHÃ TIÊN.

Hỡi áng mây hồng! hỡi áng mây trời!

Người là hình ảnh chốn Bồng-lai,
Chốn non nước xưa kia ta vui thú,
Hãy ngừng lại mà nghe ta than thở.

(nói)

Đã ba hôm ta bị giam hãm trong túp lều chật hẹp này. Đã ba hôm, ta bị tên tục tử dầy vò, tàn tệ. Đã ba hôm ta hết sức tìm kiếm mà không biết hẩn giấu đôi cánh của ta ở nơi đâu. Có khổ cho ta không?... Hẩn vắng nhà, ta muốn đi trốn, nhưng lại bị con chó rừ tợn của hẩn canh giữ, suốt ngày theo ta như tên coi ngục theo một tội nhân. (Con chó nghe Nhã tiên nói thì dăm dăm nhìn và cất tiếng gừ gừ). Đó! nó nhắc ta rằng ta phải làm việc, phải làm đủ các công việc mà chủ nó đã cắt đặt cho ta. Ta mà không làm xong, lát nữa tên tiểu phụ cục súc ấy nó về nó đánh đập thì thực khổ nhục.

(Đứng lên đến cạnh cái chõ)

Thân ta chỉ ngã nghiêng theo điệu
Khúc nghệ thường êm dịu,
Mà nay cằm cúi học nhàn,
Uốn mình theo tiếng quát đũa ngu dân.

(cầm chõ quét nhà)

Lòng ta chỉ bình yên hơn hồ,
Mà tới nay bao phen lo sợ,
Lo sao thu dọn trong lều tranh
Cho khỏi đau khổ tới mình
Vì tay tục tử.

(quét nhà một lúc lại ngừng)

Hỡi áng mây hồng, hỡi áng mây trời!

Ta muốn theo người trở về trời...
Ta muốn bỏ nơi lầy than hieu quạnh.

Nhưng, than ôi! ta tìm đâu cho thấy cánh.

(Rồi lại quét, vừa quét vừa ca)

Ta như một trái đào tiên,
Gió mưa lay rụng vào miền thế-nhân.

Đào tiên đã lấm bụi trần,
Tuyết phai, phấn lợt, tấm thân ra gì!

TIẾNG VANG

Dập phiến muộn sầu bi,
Em hãy gượng vui đi.
Nhấn-nại là hơn hết,
Than thân có ích chi?

NHÃ TIÊN (ca)

Ta như một đoá hoa hồng,
Cánh tươi thiên sắc, nhụy nồng thiên hương.

Sau cơn mưa gió phủ phàng,
Ôi thôi! thiên sắc, thiên hương còn gì?

TIẾNG VANG

Dập phiến muộn sầu bi,
Em hãy gượng vui đi.
Nhấn-nại là hơn hết,
Than thân có ích chi?

NHÃ TIÊN (ca)

Ta như chiếc chén ngọc dao,
Long lanh nước sáng như sao trên trời.
Chén dao đã lọt tay người,
Ngọc trong mờ sắc, ta thời ra chi?

TIẾNG VANG

Dập phiến muộn sầu bi,
Em hãy gượng vui đi.
Nhấn-nại là hơn hết,
Than thân có ích chi?

NHÃ TIÊN

Đây rừng sâu vắng vắng,
Mà bóng đã sè tà.
Cớ sao có tiếng dàu văng-vẳng
Như xa xa đáp lại lời ta.



TIẾNG VANG

Ta là tiếng vang trong rừng núi
Tới nơi đây an-ủ
Một nàng tiên lơ lửng
Ngồi than phiền, sầu tủi.

Nhã tiên dùng tay quét nhà, dùng lẵng tai nghe. Tiếng rền-rĩ một lúc một rõ dần. Rồi một người bị thương nặng vừa lê chân bò tới trước cửa nhà, vừa kêu ca.

LỚP II

NHÃ TIÊN — NGƯỜI ĐI SĂN

NGƯỜI ĐI SĂN

Ta chuyên nghề đi săn ác thú,
Lừng đại danh thiện xạ bấy nay.
Nào hay, ta xảy tay,
Bị hại bởi một con hồ rừ.

Ta chuyên nghề đi săn ác thú,
Mang trọng thương lê bước tới đây.
Có ai trong nhà này?
Làm phúc cho ta vào ẩn trú.

NHÃ TIÊN (ra, con chó theo liền sau). — Người là ai?

NGƯỜI ĐI SĂN. — Ta là một nhà đi săn. Từ sáng đến giờ, ta đã giết được năm con gấu, ba con báo. Ban nãy ta bắn trúng một con hồ. Ta tưởng nó chết rồi. Ai ngờ khi ta lại gần nó, nó chồm dậy, nó cắn ta mất hẳn miếng bắp thịt vai. Trời ơi! ta khát lắm! Cho ta uống nước.

NHÃ TIÊN (vào lấy bình nước mưa đưa ra). — Đây là nước mưa ta đem theo tận trên trời xuống.

NGƯỜI ĐI SĂN (uống xong). — Ô này! lạ chưa! Ta khỏi hết các bệnh rồi. Ôn nàng ta lấy chi báo đáp cho cần? Nhưng nàng có lẽ là tiên chăng?

NHÃ TIÊN. — Ta hỏi đã: Cớ sao bỗng dưng người đi giết hồ, giết báo, giết gấu để đến nỗi bị nó cắn.

NGƯỜI ĐI SĂN. — Ta bắn các thú rừ ấy để chúng khỏi hại loài người, và để lấy thịt chúng mà ăn cho no, lấy da chúng mà mặc cho ấm.

NGƯỜI ĐI SĂN. — Nàng là tiên mà cũng sợ hẩn, thì chắc là hẩn tợn thực. Nhưng ta không sợ đâu. Ta đã có lá cung cứng và mũi tên nhọn này. Nàng nằng tròng! (người đi săn đặt tên bắn một phát, con chó chết tưởi).

NHÃ TIÊN. — Trời ơi! người tàn ác rừ tợn cũng chẳng kém gì người đồng loại của người. (Có tiếng bước chân trên lá khô). Hẩn đã về, người nên trốn mau, không hẩn giết chết.

NGƯỜI ĐI SĂN. — Ta không sợ hẩn, ta cứ ở lại.

LỚP III

NHÃ TIÊN — NGƯỜI ĐI SĂN — VIỆT TỬ VIỆT TỬ. — (vứt bó củi và một con hươu non xuống đất, khoa búa, gọi:). Nhã tiên! Nhã tiên! sao ta gọi, mà không thưa?

NGƯỜI ĐI SĂN. (nhảy vọt ra) — Người không được hoành hành láo sược! Có ta đây che chở cho nàng tiên của ta.

VIỆT TỬ. — Người là ai? Sao dám đến đây trêu tức ta, và định cướp nàng tiên của ta?

Hai người, một người dùng búa, một người dùng cung tên đánh nhau lộn bầy một lúc, rồi cùng bị thương, nằm lăn ra đất, gác ngoài sắp chết và rên rĩ kêu không ra tiếng.

NHÃ TIÊN

Mặc thầy kẻ các người,
Hoài phép tiên mà chữa.
Phường hung tàn, mọi rợ,
Thôi cho chết cả hai.

TIẾNG VANG.

Tựa một đoàn thú rừ,
Họ cắn sè nhau hoài!
Họ tranh nhau một nàng tiên-nữ.
Tàn ngược thay loài người!
Tiếng rên rĩ của hai người bị thương.

NHÃ TIÊN.

Khô cho ta! thực khô cho ta!
Bị giam hãm trong nơi địa ngục.
Quanh mình ta, toàn loài người cục xức.
Với những vật dơ bẩn, thối tha!

TIẾNG VANG.

Tựa một đoàn thú rừ,
Họ cắn sè nhau hoài!
Họ tranh nhau một nàng tiên-nữ.
Tàn ngược thay loài người!

NHÃ TIÊN.

(chạy đến các số để tìm cánh).
Khô cho ta! thực khô cho ta!
Tìm đâu thấy đôi cánh
Đề bay về tiên cảnh,
Và trốn thoát nơi địa ngục xấu xa!

TIẾNG VANG.

Tựa một đoàn thú rừ,
Họ cắn sè nhau hoài!
Họ tranh nhau một nàng tiên-nữ.
Tàn ngược thay loài người!

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐUƠNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-đông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

CHUYÊN RUỘM đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đôi mẫu các hàng nhung, ruộm các hàng súc, súc hàng gài rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

NHÃ TIỀN.

(đứng lại ngắm. Việt-tử, người đi săn
thở rùa và sắp từ trần).
Thương thay giống yếu hèn
Vội chiếc thân tàn tật,
Vội một đời vật chất,
Vội tấm lòng ganh ghét nhỏ nhen!

TIẾNG VANG.

Tựa một đoàn thú dữ,
Họ cắn sé nhau hoai!
Họ tranh nhau một nàng tiên-nữ.
Tàn ngược thay loài người!

NHÃ TIỀN (Nói). — Nhìn họ ta động
lòng thương. Thôi thì ta cũng cứu
làm phúc (đổ nước mưa cho hai người).

VIỆT-TỬ (Tỉnh giấc mê, ngồi nhồm
đậy, trở người đi săn và cả tiếng thét).
— Người là ai mà dám đến đây?

NGƯỜI ĐI SĂN (Cũng vừa tỉnh dậy). —
Ta đến đây để cứu nàng tiên của ta
ra khỏi tay quân tàn ác.

VIỆT-TỬ. — À! Mi định cướp người
yêu của ta

NGƯỜI ĐI SĂN. — Người yêu của ta.
(Hai người lại đánh nhau rồi lại bị
thương nặng, nằm lăn ra đất).

NHÃ TIỀN (Nói). — Trời ơi! họ rữ
tợn làm sao! Thà để cho chết quách,
cho hết cái đời khổ nạn...

TIẾNG VANG.

Tựa một đoàn thú dữ,
Họ cắn sé nhau hoai,
Họ tranh nhau một nàng tiên-rữ.
Tàn ngược thay loài người!

NHÃ TIỀN (Nói). — Nhưng chẳng lẽ
thấy kẻ bị thương mà không cứu
chữa... Nếu ta tàn ngược được như
loài người!

TIẾNG VANG.

Tựa một đoàn thú dữ,
Họ cắn sé nhau hoai,
Họ tranh nhau một nàng tiên-nữ.
Tàn ngược thay loài người!

NHÃ TIỀN (Ngẫm. — nghĩ) À! ta tìm
ta được một kẻ rồi! Một người kẻ! (Cho
người đi săn uống nước mưa).

NGƯỜI ĐI SĂN (Tỉnh dậy). — Nó đã
bị ta đánh chết! Nàng nên mau mau
cùng ta đi nơi khác, kết bạn uyên-
trường.

NHÃ TIỀN. — Kẻ thù của người đã chết.
Mà kẻ áp chế ta không còn. Vậy người
nên nghe lời ta, lánh xa nơi này ngay
lập tức.

NGƯỜI ĐI SĂN. — Ân nhân đã dạy,
ta há chẳng vâng lời!

(Người đi săn cúi đầu chào rồi đi ra)

LỚP IV

VIỆT-TỬ — NHÃ TIỀN.

NHÃ TIỀN. — (đổ nước mưa cho Việt-tử)
VIỆT-TỬ. — (Tỉnh dậy) hăng khấn
nạn nó chạy đường nào rồi?

NHÃ TIỀN (Mỉm cười). — Nó đã sợ
hải đi trốn.

VIỆT-TỬ. — (Thét) Sao trong khi ta
vắng nhà, nàng dám tự tình với nó?
(Cầm roi đánh Nhã-tiền).

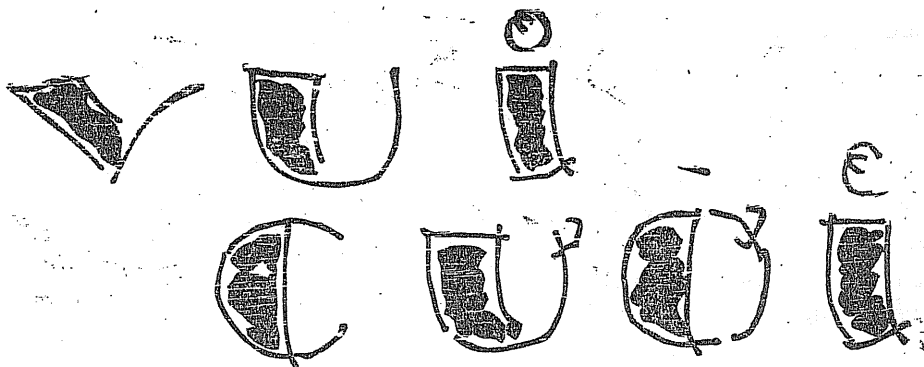
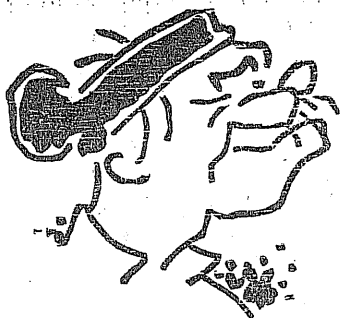
TIẾNG VANG

Ôi! thân tiên ngọc ngà,
Bị tay phàm đánh đập,
Bị tay phàm vùi dập.
Xiết bao nỗi xót xa!

(Hết hồi thứ hai).

HẠ MÀN

(Còn nữa)



Của N. V. Quý Hanoi

Thật là nói khoác.

Năm gặp Tý hồi: Năm nay nhà anh
có nấu bánh trưng không? Nhà tôi
gói một cái bánh to lắm. Phải giết bốn
con lợn để làm nhân bánh.

Tý. — Thế đã thăm gì, nhà tôi gói một
cái bánh hết một mẫu gạo, một sào
hành, hai con bò làm nhân và hơn một
nghìn cân tây hạt tiêu. Bánh không thể
để trong nhà được, phải mang ra đồng
để. Lúc muốn ăn phải thuê bốn người
lực điền cầm cuốc bở bốn góc, chẳng
may hạt tiêu phi ra, chết mất ba, còn
một anh ngắc-ngỏi.

Của L. T. Thọ Phát-diệm

Lý Toét đi xem xiếc.

— Thừa cụ, hôm nay xiếc làm có
hay không?

LÝ-TOÉT — Úi chà! nhiều trò hay quá!
Mà... họ làm ghê lạ, thành ra cứ đến
lúc nghe tiếng chuông cho hổ, cho báo
ra là mình phải nhắm mắt lại, mãi
cho đến lúc họ vỗ tay mới giám mở
mắt ra để cùng... vỗ tay khen... Thật
mất mấy hào cũng đáng.

Của T. H. Pao phố Bình-gia

Người cụt tay và người mù.

NGƯỜI CỤT TAY — Nếu mày không trả
ta số tiền ấy, tao sẽ tát cho mày biết tay.

NGƯỜI MÙ — Đấy, ông không trả,
mày giỏi cứ tát đi, tao xem.

Sáu đáp: Nếu tôi đeo kính, tôi lại
bằng anh không đeo kính.

Của P. Đ. Tư, Bạch-mai

Làm đình, làm đền.

Một bác phó trạm đi làm ở làng bên
cạnh lâu mới về. Vợ bác hỏi:

— Thầy mày làm gì ở làng ấy mà
lâu thế?

Bác ta thông thả đáp:

— Làm đình lại làm đền.

Vợ bác chắc lắm có nhiều tiền,
bèn đi chợ mua nhiều đồ ăn ngon
về làm cơm cho chồng. Cơm nước
xong, vợ quay ra hỏi tiền chồng để chi
việc nhà.

— Thế tiền thầy mày đi làm đâu
cho tôi xin mười đồng, mai đi chợ
bán hàng.

— Ô hay! người ta đã bảo làm
đình hỏng rồi phải làm đền, còn lấy
đâu ra tiền nữa.

Của N. T. Tiên-hưng.

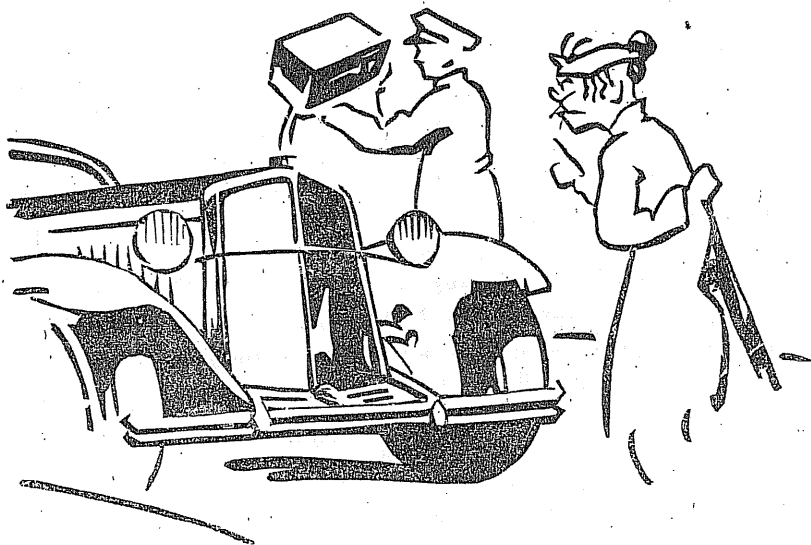
Một truyện thực.

Giời làm đại hạn, thầy lý xã P. D.
lên huyện về, tay cầm giấy quan sát.
Gặp các cụ kỳ nết đứng ở gốc đa
dầu làng, thầy lý bảo: này các cụ,
nay có giấy quan sát các làng phải
tề đạo vũ.

Ông lệnh nhè nói: Đeo vũ thì mày
nhờ đức thánh Khánh chứ đức thánh
làng ta thì làm gì được.

Ông nhiều Xề nói tiếp: Thôi được,
ông về bảo thủ từ biện phủ từ rồi
cứ tề đạo xem ngộ may ra chó ngáp
phải ruồi thì sao!..

T. L. T. số 42



Lý-Toét (thông-thái). — Thế mới biết thánh nhân dạy « Thủy hỏa đạo tặc » là

Khái-Hưng. đúng—Xe hỏa thì họ chạy bằng lửa mà xe nô-tô thì họ chạy bằng nước.

KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay.
Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh,
vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài
lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được
vừa ý và sẽ có ngôi nhà sinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để
tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

168, Rue Lê-Lợi — HANOI (Gần trường Thê-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe,
vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn
ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40
ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THİN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc
này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu
hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

CUỘC ĐIỂM BÁO

Báo Nam-phong khôi hài.

Từ độ ông Lê-văn-Phúc đứng lên chủ-chương thay ông Phạm-Quỳnh, báo Nam-phong thêm được nhiều bài pha trò có thú vị không ngờ. Tỉ như bài «Ấu học địa dư tiện đọc» đăng ở số 190 và 191.

Xin trích ra đây một vài đoạn để các độc-giả Phong-hóa đọc xem có «tiện» không?

A-MY-LY GIA CHÂU.

Nỉ-rê, A-sát bao xa.
Gam-bi-ô, cũng gần-gà Kim-nan.
Nam-phương, Cáp-bi, Na-tan,
Tật-rang si-vạn, Ông-ràng gần liêu.

Lớn nhất Mã-đạt-gát-ca,
Buộc-bóng thì nhỏ, với Cô-mo-rô.
Giang-di-ba, Mô-rich-xô,
Với Xô-cô-tô đều là thuộc Anh.
Tây-dương có đảo A-xanh,
Xanh-hè-len cũng thuộc Anh bao giờ.

A-xo với Ma-de-ro,
Với Vi-quần-đảo từ xưa thuộc Bồ.
Một hòn Phế-nặng-đô-bô,
Với Ca-na-rich, về đồ Ban-nha.

A-PHI-LY GIA CHÂU.

Nam Mỹ có Bờ-rê-din,
Ri-ô-ra-nai về miền phương Đông.
Guy-gian ba nước chia chung,
Tây Anh, đông Pháp chánh trung thời Hà.

Cực-bắc Vĩ-lặc-dug-la,
Thành Ca-ra-cát đó là trên non.
Cô-lôm-bi tức Kha-luân,
Thành Bô-gô-tá trời xuân như thường.
Ê-qua-Tô ở tây phương,
Thành Ky-tô cũng cửa hàng hơi to.
Bi-lô tức nước Bê-rô,
Kinh thành Ly-Mã xa hồ Ty-ty.
Trung ương nước Bô-ly-vi,
Một chốn kinh kỳ tên gọi La-bai.
Sj-lì một nước hình dài,
Xăng-chi-a-cô gần ngoài đòai phương.
Ác-răng-tin cũng phủ cường,
Buy-no-e-rét, phố phường rất vui.
Ba-ra-gay nhỏ hơi hơi,
Một chốn thành này : A-sung-bắc-xông.

Uy-ruy-gay ở phương-đông,
Mông-tặc-vi-đặc cuối dòng Ba-ra.
Các ngài thử đọc to lên, nghe êm tai
ta. Thật là đúng như câu thơ của Thế
Lữ:

..... nghe diu ngọt
Như tiếng đàn an-ai. Nghe véo von
Như tiếng chim ca buổi sáng trên
dầu non.

Đến khi đọc xong rồi:
Tiếng đã im mà âm hưởng vẫn bên tai,
Văng vẳng đưa như đàn sáo Thiên-
thai.

Tỉ như câu:
Uy-ruy-gay ở phương đông,
Mông-tặc-vi-đặc cuối dòng Ba-ra
có một điệu riêng réo rắt, lâm li
không bao giờ quên được. Nói chứ
nghe na ná như câu hát cổ của ông
Xuân Lan:

Pu-lê nghĩa trống con gà,
Ca-na con vịt, thừa bà ma-đam.

Com-mi tiếng lạng quan tham,
Son-da lính tráng, cao hàm gát-đề.

Làm việc lờ-ra-vay-đề,
Thói tục thường lờ-la-cu-tuym-mơ.

Thế mà họ bảo chỉ có một mình
cụ Hi-dinh viết được thơ khôi hài.

Nhất, Nhị Linh

Đề bức ảnh cô cỡi trần
«nhất phiến băng»

của báo «LOA» số 4

Tro tráo, kia ai chẳng sượng sùng,
Minh trần trùng trực, thủ tình không !
Nồn-nà một tấm băng trong nuốt,
Thốn thẹn hai bầu tuyết trắng bong.
Ngọc lهن làn môi e ấp miệng,
Hồ ghen sóng mắt đắm say lòng.
Anh hoa phát tiết là như thế...
Ướm hỏi cô em đã... mấy chồng?

Tú-Mơ.

Còn đến bao giờ.

— Có một sự đáng mừng cho văn
nhà, ông ạ.
— Sự gì? Có phải ông Lê công Đắc
lại sắp phát sớ lên đức Chúa Trời
không? Hay là ông Tchya ra một bài
bàn giọc... tâu sặc những mùi Tchya
đấy?

— Không, không phải.
— Nếu vậy hẳn là ông Lê Dur lên
diễn đàn lần thứ ba?
— Cũng không phải.
— Hay là ông Nguyễn công Hoan
sẽ trả lời ông Trần thanh Mai rằng
ông không công kích quyền Hồn
bướm mơ tiên?

— Cũng không phải nốt.
— Thế thì tôi xin chịu.
— Vậy ra ông chưa đọc Văn Học
tạp-chí số 33 à?

— Chưa, tôi chưa dám đọc.
— Thảo nào, vậy tôi nói cho ông
nghe: Văn-học tạp-chí không có mục
dạy chữ Ảng-lê và mục dạy chữ
Quảng-dông nữa.

— Nhưng truyện «Hoà lư kết nghĩa»
vẫn còn đấy chứ?

— Vẫn còn.
— Thế thì lấy gì làm đáng mừng.

Tứ Ly

GỬI THƯ LÊN TRỜI

Trước đây bấy năm có người ở
nước Đức ngồi buồn viết thư, đề
ngoài phong bì là gửi cho đức Thượng-
đế, rồi đem bỏ nhà giấy thép.

Bức thư ấy, sở giấy thép gửi sang
La - mã là chỗ ở của giáo hoàng đạo
Gia-tô. Có lẽ sở giấy thép nước Đức
cho giáo-hoàng đạo Gia-tô hẳn phải
quen biết đức Thượng đế, mới gửi
bức thư ấy sang La-mã.

Không may, giáo hoàng lại không
biết đức Thượng-đế là ai. Cũng vì thế
mà sau khi rời La-mã, bức thư ấy lại

bị gửi qua nước Hy-lạp và nước Ba-
tur, đi khắp mọi nơi, không có ai nhận.

Sau cùng, bức thư lại giao trả người
gửi, ngoài bì có dán theo mảnh giấy
viết mấy chữ : chỗ ở người nhận thư
không đề rõ.

Giá đề tên họ và chỗ ở cho rõ thêm
thì có lẽ đến tay đức Thượng-đế được
sở giấy thép bên nước Đức tính cũng
đã chu đáo lắm.

Tứ-Ly

NHÂN CỤ LÝ-TOÉT

Tôi biết cụ trên tờ Phong-Hóa
Dấu xa nhau, chẳng lạ gì nhau.

Thơ này gọi có mấy câu
Trước là khuyên cụ, mà sau đỡ buồn.

Đấy, tôi nói nguồn cơn cụ rõ

Đề gọi là kẻ tỏ bảo người không :

«Cụ là con cháu nhà lông,

«Theo nền nếp cũ vốn dòng cổ nho.

«Mgắm hình dạng: trời cho dị-tướng

«Mắt viền son, miệng lớn tầy loa,

«Râu như chổi xể quét nhà,

«Mũi to tựa tựa quả cà dái dê.

«Đeo búi tóc nặng nề lủng lẳng,

«Sách đôi giầy chân chẳng buồn tha.

— Bởi chưng cụ khác người ta

Nên chỉ họ mới bàn ra tán vào:

Nào ngờ ngần, khác nào mán xá,

Nào đủ điều: hủ quả, hủ ghê!!

Họ cười, cụ lấy làm e

Nên nhờ Tú Mơ liệu bề giải oan.

Sao cụ chẳng suy hơn quân thiệt

Sự báng quơ, ai biết ai hay.

Dại sao đại lạ lùng thay,

Lập ông, tôi ở bụi này ngán chưa!

Thực thà quá hóa khờ, hóa ngốc,

Còn nhe răng trách móc gì ai?

Kề ra ở dưới gầm trời,

Lắm «anh lý Toét» bằng hai cụ mà!

Cụ tiếng thế, còn là khá đấy,

Song từ đây, cụ hãy nghe tôi:

Đuốc Văn-minh dốt đạo nho rồi,

Chữ còn, mất, ia cũng phải thừ thời
mới được.

Người mình kẻ văn minh hầu hết nước

Cụ cũng nên bắt chước chờ như xưa.

Cắt phăng ngay chiếc búi tóc thừa,

Thử xem thiên hạ có ưa không nào!

Gương ông Tổ treo cao còn đấy;

Lòng đau, nhìn búi chảy rơi đi.

Kề ra cũng chẳng hại gì,

Miền theo là được, cần chi muộn màng.

Vả đương buổi mơ-màng tây học,

Cụ cũng nên tập đọc sách ngoài,

Gọi là lột vát tí đuôi.

Không xem ông tù Phan Khôi đó à?

Rồi cụ thấy nhiều khoa học mới,

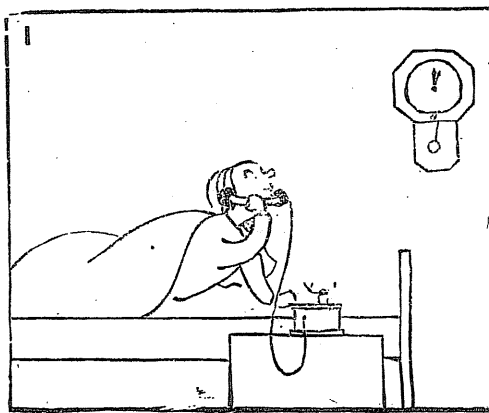
Tri cụ không mờ tối như xưa,

Văn minh sẽ chán người ưa.

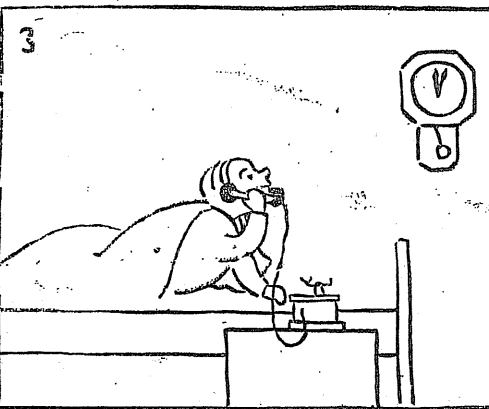
Nay kính thư

Minh Chính

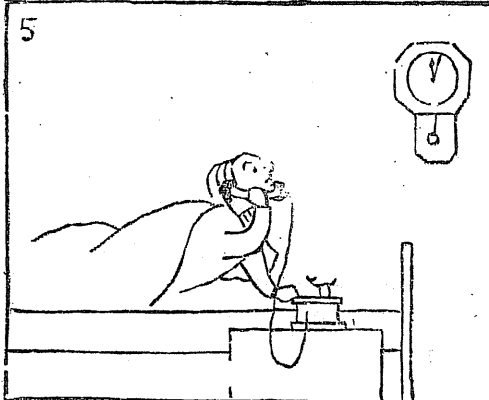
TIẾNG GỌI



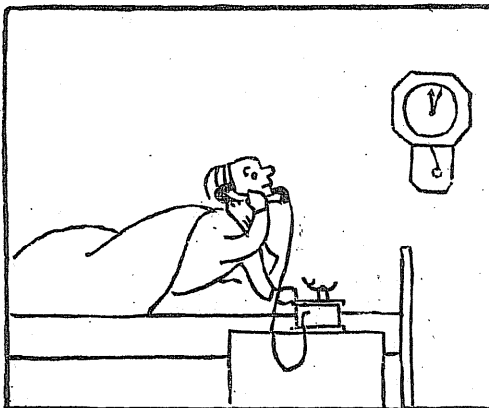
— A lô ! a lô !!



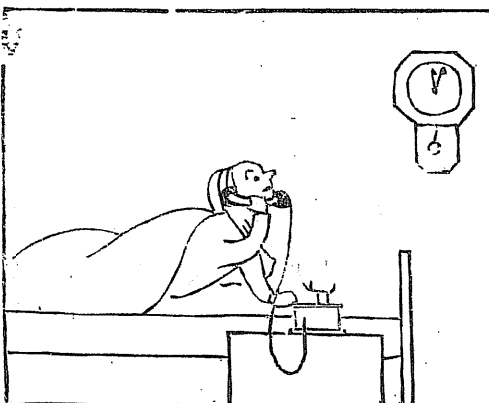
Bác Minh đấy à ? Phương đấy.



Khó chịu quá, bác Minh ạ.



Tôi không dám nói ra sợ làm phiền lòng



Có truyện gì đâu, định gọi bác dạy
báo bác đêm nay lạnh qua nhĩ, bác n

NGÀY XUÂN

Các quý bà, quý cô đi vân cảnh chùa,
không gì lịch sự bằng bận một cái
áo hợp thời tuyệt, để ở ra rằng việc
lễ bái là trân trọng. Muốn đặt trước
cái mỹ ý ấy Tiệm Chính Bombay
đã vẽ rất nhiều hàng mùa xuân.

89, Hàng Khay

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là :

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho lện ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng
rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ.
Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

PHẠM-TÁ

Tốt-nghiệp trường hóa-học
chuyên-môn về nghề nhuộm
tại Paris

23, Phố Bờ-Hồ
HANOI

Nhà Baron cũ
Nam-dịnh

DẶNG TRÍ

Truyện vui

Ở lại một mình, Chi ôm bụng cười rũ rượi, gọi vợ bảo:

— Chúng nó tưởng trên tức được mình, ngờ đâu lại bị mình trên tức.

Vợ Chi cũng cười:

-- Minh nói bữa cơm ế hôm qua phải không?

— Ế! ế, thì chúng mình ăn, có mất đi đâu! Càng đỡ tốn mấy chai rượu... Hừ! đăng trí cũng năm, bầy đường đăng trí!

Khái-Hưng.

MẤY CUỘC THI VỀ SỐ MÙA XUÂN

Thi câu đối.

Giải nhất hai năm báo và 6p00 sách về ba câu đối của ông Lê duy Lương, 103 Rue du Protectorat Nam-dinh.

Không có giải nhì.

Giải ba về ông Phạm bá Quát, Cour d'appel Hanoi.

Giải 4, 5, 6 về ba ông: Trương Phát, Lê huy Kế (làng Ngoại châu, Yên Thái gần Hanoi) và Chu văn Tích.

Thi tranh và bài khôi hài.

Không có giải nhất.

Giải hai về ông Ngọc Lâm, 50 rue des Tubercules Hanoi.

Giải ba về ông N. V. S.

Giải tư, năm về hai ông Tùng Phong Nguyễn văn Dự phố Bắc-ninh (Nam-dinh và Phan kỳ Khoa: 19 bis Doudard de Lagrée Hanoi.

Thi truyện vui.

Không có giải nhất.

Giải nhì về ông Phạm ngọc Thọ.

Giải ba về ông Cổ Nhân.

Giải tư, năm, sáu về ba ông: Nguyễn huy Các, Nguyễn Ứng Institut Gia-long và N. V. Sinh Phan-thiết.

(Xin các ông Trương Phát, Chu văn Tích, N. V. S., Ph. V. Thọ, Cổ Nhân, N. H. Các làm ơn cho biết chỗ ở).

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

DƯỚI QUYỀN GIÁM ĐỐC CỦA ÔNG NGUYỄN-TUÔNG-TAM

Đã xuất bản

HỒN Bướm Mơ Tiên của Khái-Hưng (hiện bán hết)

Vàng và Máu của Thế-Lữ

ANH PHẢI SỐNG của Nhất-Linh và Khái-Hưng

NỬA CHỪNG XUÂN của Khái-Hưng

Đương in

HỒN Bướm Mơ Tiên của Khái-Hưng (in lần thứ hai)

Sắp in

MÂY VẦN THƠ của Thế-Lữ

GIỌNG NƯỚC NGƯỢC của Tú Mỡ

GÁNH HÀNG HOA của Khái-Hưng và Nhất-Linh

GÓI TẠC ĐẠN của Thế-Lữ

GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI của Khái-Hưng

DÂN QUÊ của Tự-lực Văn-đoàn.

Thiện sai người nhà đưa ba bức thư cho ba bạn là Phương, Đầu, Tiến, rồi đọc tiểu-thuyết ngồi đợi.

Qua nửa giờ, ba bạn lần lượt đến đi. Thiện nói:

— Tôi mời ba anh đến soi với tôi một bữa cơm soàng.

Đầu vội đáp:

— Ấy chết! chiều nay anh Chi mời chúng ta lại nhà anh ấy ăn tiệc kia mà!

Phương nói tiếp:

— Tôi vẫn tưởng anh tìm tôi đến để cùng đi với anh cho vui.

Tiến mỉm cười:

— Đăng trí như anh, có một.

Thiện đứng dậy như một nhà diễn thuyết sửa soạn bàn một việc gì quan trọng. Chàng nói:

— Thưa ba anh, tôi không đăng trí. Tôi định tâm làm ra thế. Các anh còn nhớ không? Tháng trước, bốn anh em mình hẹn hẳn đi ăn cao lâu, thế mà hẳn để anh em mình chờ hẳn đến gần chín giờ. Thế rồi hôm sau gặp hẳn, hẳn bảo hẳn quên một cách gọn thon lớn...

Đầu ngắt lời:

— Lại một lần hẳn mời đông đủ anh em bạn mà chỉ sót có một anh với tôi, rồi hẳn cũng bảo hẳn quên.

— Ấy đấy, các anh coi, hẳn khinh mạn chúng mình đến thế. Vậy hẳn đã khờ đăng trí, ta chơi cho một vợ này.

Phương hỏi:

— Anh định sử trí ra sao?

— Anh lại còn chưa hiểu à? Tôi mời ba anh đến ăn cơm với tôi. Thế là hẳn ngồi nhà mà nhìn bàn ăn, mà mong ngóng anh em mình cho tới chín, mười giờ...

— Rồi bấy giờ ta cho mang giấy lại nói ta quên chẳng?

— Ta chẳng thêm gửi giấy má, thư từ gì hết.

Tiến hỏi:

— Nhờ hẳn chờ lâu không thấy ta lại, hẳn cho người đến tận nhà mời từng người thì sao?

— Điều đó, các anh không lo. Đến nhà các anh thì cố nhiên là các anh không có nhà. Còn đến nhà tôi, thì tôi đã dặn dấy tờ tôi nói tôi đi vắng.

Phương vỗ tay reo:

— Riệu kể đấy! Nhưng rõ làm hại anh bỗng rụng mắt với chúng tôi một bữa tiệc.

Thế rồi bốn anh em bắt đầu ăn, uống, cười đùa rất là vui vẻ. Giữa bữa tiệc, luôn luôn anh em bảo nhau:

— Bây giờ nó đang chờ.

— Tôi đoán chừng nó đang cầu.

Này! chắc nó rửa anh em mình lắm đấy nhỉ?

Chiều hôm sau, Phương, Đầu, Tiến, Thiện cùng nhau đến chơi nhà Chi. Bốn người đều lấy làm lạ. Vì họ chắc Chi oán trách họ lắm lắm. Nhưng trái hẳn, Chi vẫn thân nhiên, ôn tồn vui vẻ tiếp khách. Lạ hơn nữa Chi chỉ nói đến những truyện đầu đầu, không hề dă động gì đến bữa tiệc hôm trước.

Sốt ruột, Thiện làm ra bộ buồn rầu bảo bạn:

— Chúng tôi đến xin lỗi anh.

Chi ngờ ngạc nói:

— Các anh có lỗi gì?

Thiện nghĩ thầm « Rõ khéo vờ chưa? »



Đầu sẽ bầm Phương mỉm cười, và cho là Chi tức giận nói mát. Nhưng hình như chẳng lưu ý gì đến lời nói của Thiện, Chi hỏi thăm những truyện đầu đầu. Câu tiết, Thiện hỏi một cách sỗ sàng:

— Hôm qua, anh có giận chúng tôi không?

Chi càng ngờ ngạc hơn, hỏi lại:

— Tôi không hiểu.

— Hôm qua chúng tôi đăng trí quên bằng, rủ nhau đi chén cao-lâu.

— Thế thì có gì mà giận. Các anh quên không mời tôi thì để lần khác, chứ có gì mà tôi phải giận các anh.

Phương, Đầu, Thiện, Tiến đưa mắt nhìn nhau, kinh ngạc. Sau cùng không thể nhịn được nữa, Thiện hỏi:

— Thế hôm qua, anh không chờ chúng tôi à?

Chi chau mày ngẫm nghĩ rồi hỏi lại:

— Chờ để làm gì?

— Để chén chứ còn để làm gì!

— Chén ở đâu?

Chi vẫn không hiểu. Đầu nói:

— Anh mời chúng tôi đến ăn cơm hôm qua ấy mà!

Chi giật mình:

— Thế à, chết chữa, tôi quên bằng!

Rõ tôi đăng trí quá. May mà các anh không đến, chứ đến thì không có cơm ăn. Thôi, xin bốn anh tha lỗi cho. Để khi khác vậy.

Phương, Đầu, Tiến, Thiện buồn rầu cùng cáo từ ra về, thì thăm bảo nhau:

— Thằng đăng trí đến thế là cùng!

Rõ mắt công toi bầy mưu lập kế.

ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre — HANOI

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

BÁC-SY ĐẶNG-VŨ-LẠC — Y-SY LÊ-TOÀN

CHUYÊN-MÔN CHỮA MẮT

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

48, phố Phủ-Đoãn (Richaud) — Tél.: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN

40-42, phố hàng Đầy (Duvillier) — Tél.: 585

BỆNH-VIỆN. — Có Bác-sy ĐẶNG-VŨ-LẠC và Y-sy Lê-Toàn ở luôn bệnh-viện

trông nom cần-thận

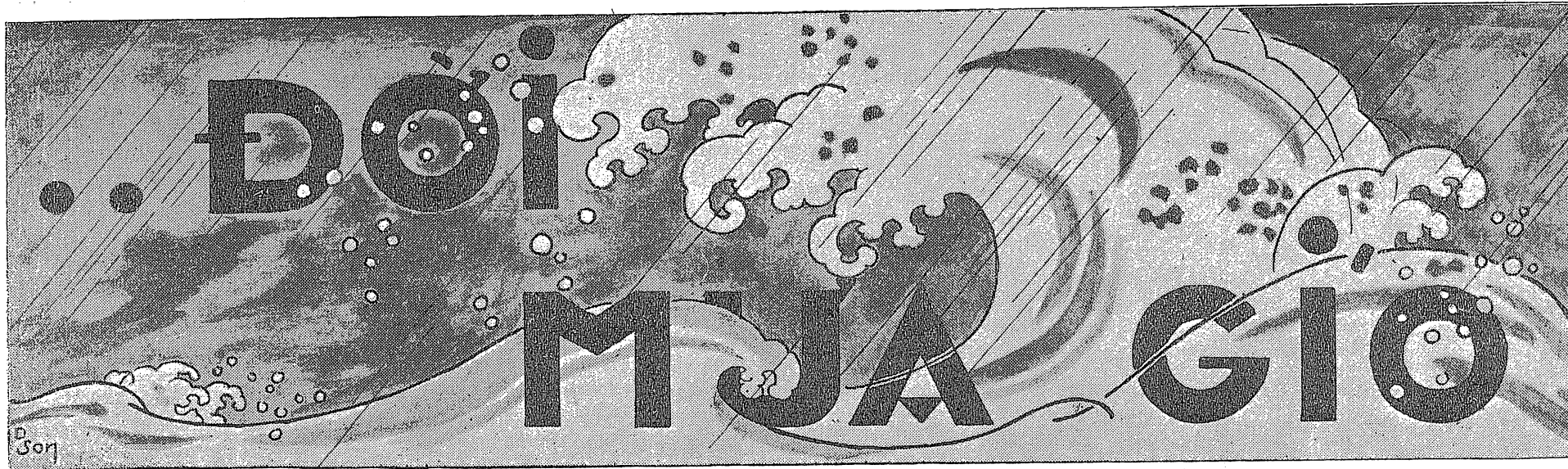
HỘ-SINH-VIỆN. — Bác-sy ĐẶNG-VŨ-LẠC chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh đàn bà con trẻ, trông nom cho người sản phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỜI MỞ

NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, hàng Đồng (Cuivre prolongée)

Téléphone: 653



của KHAI-HƯNG và NHẬT-LINH

Phân thứ nhất

Tư con đã làm xong món bánh ngọt cho mẹ chưa? Một cô thiếu nữ y phục tân thời ở buồng bên chạy sang.

— Bẩm mẹ đã. Bây giờ con xin xuống bếp xem cơm nước ra làm sao.

— Ừ, phải đấy.... Nhưng con ăn vận thế kia mà vào bếp có hư mất cả quần áo đi không?

Thu cho là mẹ nói mĩa, bẽn lễn, cúi đầu, rồi chạy tuốt xuống nhà.

Ngồi lại một mình, bà phủ Thanh đưa mắt nhìn phòng khách, mỉm cười có vẻ vui sướng lắm. Bà nhận thấy bà sống trong sự giàu có, sang trọng, trong sự đầy đủ của một đời bà quan.

Cái tủ chè khảm sà-cừ kê liền với cái sập gụ đánh xi bóng lộn, bộ phòng khách bằng gỗ trắc làm theo kiểu Tây về thế kỷ 18, lưng tựa có chạm tứ quý và bốn bài thơ chữ nho. Những chậu, bát sứ, thố, chố có bày la liệt, những đĩa men xanh, men ngũ sắc Giang tây treo nhan nhản trên tường, lại thêm một bộ bát bửu bằng đồng sáng nháng cắm trong cái giá gỗ gụ chạm trổ công phu cùng là mấy cái quạt lông và hai đôi kiếm treo lệch ở tường. Thật nhà bà có vẻ một nhà đại gia, quý phái.

Bà ngắm nghía quanh mình, ngắm nghĩ tới đời sung sướng hiện tại thì bà lại nhớ đến quan phủ, chồng bà, nhớ một cách thần nhiên, không thương, không tiếc, không buồn, như ta nhớ một sự thường xảy ra trong đời ký vãng.

Quan phủ về hưu được vài năm thì mất, để lại cho bà cái cơ nghiệp vài chục vạ và ba cô con gái. Hai cô lon đã ở riêng ngay từ khi quan phủ còn tại chức. Cô út, cô Thu thì vẫn còn ở nhà với mẹ. Không phải là vì lúc quan phủ qua đời, cô mới mười sáu tuổi và nay cô vừa mới đoạn tang cha được hơn một năm mà cô còn phòng không chiếc bóng

đầu. Cũng không phải vì cô không có nhan sắc. Trái lại, cô vẫn nổi tiếng đẹp nhất phố, và ngay hồi cô mới mười bốn, mười lăm đã nhiều đám ngáp nghé dòm nom. Song đối với cô con gái út, bà phủ có tính lưu luyến, nên chưa nhận lời ai. Bà

chắc chắn rằng là con nhà giàu sang mà lại có nhan sắc thì chẳng cần vội vàng. Làm gì sau này lại không chọn được nơi thực xứng đáng.

Quả vậy, vừa đoạn tang chồng vài tháng, bà phủ đã tiếp mấy bà mối.

Cố giấu lòng tự cao, bà phủ tìm lời khôn khéo từ tạ. Bà nói con bà dại, chưa dám cho đi làm đâu. — Thực ra cô Thu đã mười chín tuổi — Chủ

ý bà phủ là muốn kén chọn cho con một người chồng hoàn toàn, mà về đều đó thì chẳng tin gì lời mụ mối.

Bà là con nhà thế tộc lấy chồng quan cũng con nhà quyền quý, nên bà quen với sự sống phong lưu nhàn hạ. Tuy là một người đàn bà góa mà tuổi đã lại gần năm mươi, bà vẫn chăm chú sự điếm trang phần sấp cùng là rong ruổi vui chơi. Vì, bà

nhân-rồi lắm, suốt ngày, suốt tháng chẳng phải dùng tay làm một việc gì, nếu không nghĩ tới nay sắm thức áo quần này, mai sắm thức nữ trang kia, nếu không nghĩ tới đi chơi ô-tô đây đó, nghỉ mát Đồ-sơn, Tam-đảo, thì đời bà sẽ nhiều khoảng trống rỗng quá

khiến bà sẽ sinh ra chán, nản cuộc đời, là một cuộc đời phú quý.

Cũng vì lẽ ấy mà ở nhà bà chẳng thứ bày và chủ-nhật nào là không có khách đến chơi ăn cơm và đánh tổ tôm.

Gần đây trong bọn khách ấy có một ông tham xuất thân trường đại học và một ông tri huyện tập sự ở một tỉnh ly gần Hanoi. Cả hai người

cùng trẻ trai, cùng có vẻ mặt thông minh, tuấn tú và hình như cùng yêu thầm, thương trộm cô Thu.

Một cô gái đơn-mỏn đào tơ, lộ đầy vẻ đẹp, mầu tươi như thế thì ai trông mà cầm lòng cho được. Ấy là chưa kể đến món tiền hồi môn nó theo cô mà về nhà kẻ sẽ có hân hạnh, có hạnh phúc được làm chồng cô.

Chẳng biết ông huyện trẻ hay ông tham trẻ yêu cô Thu hơn hay yêu món tiền hồi môn của cô hơn. Cái đó có lẽ không can hệ. Chỉ biết rằng chiều thứ bảy nào, ông huyện cũng phóng chiếc ô-tô con đến trước cửa biệt thự «Bạch Cúc» ở phố Quan Thánh. Và ở đó hoặc đến trước ngái hoặc đến sau ngái, thế nào cũng có ông tham với chiếc xe nhà bóng lộn của ông đỗ cổng.

«Bạch cúc» là tên nơi trú sở của bà phủ. «Bạch Cúc» tên ấy chính cô Thu đã đặt cho «cái biệt thự xinh xắn: hoa cúc vẫn làm biểu hiệu cho mùa Thu, mà tên cô lại là Thu. Vả biệt thự có vườn bao bọc và nhất là về mùa đông, mùa xuân có trồng đủ các thứ cúc: cúc trắng, cúc vàng, cúc tím, cúc đại đóa, cúc trán châu, trông thực có vẻ đầm ấm, vui tươi như một cô con gái dịu dàng ngồi mơ mộng.

Sống trong cảnh mơ mộng ấy, cô Thu dễ trở nên có tính lãng-mạn. Không phải sự lãng mạn ái-ân ngoài vòng phụ-phụ của những cô quá tự do đâu. Cô Thu chỉ mơ màng tới sự êm đềm của ái-tình san sẻ



PHÂN THƯƠNG CHO NGƯỜI ĐỌC PHONG-HÓA

Phân người đọc Phong-Hóa, nhất là số MÙA XUÂN vừa rồi, sự hay giờ không cần nói chắc đã thừa biết. Vậy nay vì tri-âm Phong-Hóa nên có một phần thưởng cùng xuất bản ngày Xuân, cam đoan rằng không có cái gì lạ lùng đặc sắc bằng một cuốn SÁCH MÙA XUÂN của Nhật-Nam Thư Quán năm nay (vì chẳng những rằng có 5 TỜ TRANH TO khổ rộng 22x30 in màu để treo chơi mà về văn-chương thời chưa có cuốn Sách Mùa Xuân nào được như vậy. Có các bài mới của các tay danh-sỹ như: L. T. Tố, Phan-Khôi, Nhượng T...Cuồng-Sỹ, Nam - Hồng - Tử, Hoàng-T... Tr. K...v. v. CHẶNG NHỮNG THỂ LẠI CÒN 3 CHUYỆN TIỂU THUYẾT ĐẶC SẮC. Phần thưởng này có một cuốn SÁCH Mùa Xuân một bức vẽ truyền thần đặc biệt, một chai thuốc trù Lao và một hộp thuốc bổ thần, để tặng cho những người nào kể được rõ có bao nhiêu thứ sách của Nhật-Nam đã xuất-bản, cuốn nào tái-bản đến mấy lần (cuốn nào có ích về phương-diện nào hoặc cuốn nào có hại). Ai muốn dự cuộc này nên gửi ngay thơ và tem về bản-hiệu mà lấy list các sách. AI KHÔNG MUỐN DỰ THÌ MÀ CỨNG MUỐN CÓ SÁCH XEM THÔI LẠI MUA TẠI BẢN-HIỆU HOẶC Ở ĐẠI LÝ CÁC TỈNH. GIÁ 0\$30. Ở xa mua gửi tiền trước thì thêm cước 0\$.0. Cũe RI. hết 0\$65. Thơ và mandat để cho nhà xuất-bản như vậy: NHẬT-NAM, ÁN, THƯ, HỌA QUÁN ĐƯỢC-PHÒNG, 104 HÀNG GAI HANOI. Sách Mùa Xuân sắp hết, có lẽ phải tái-bản vì không ăn lãi, cốt để độc-giả chú-ý đến Bản-hiệu.

ĐAU DẠ DÂY
Phòng tích

Ăn chậm tiêu, no hơi hay ợ, đau bụng dưới, có khi đau xuyên cả sang lưng, tràn cả lên ngực, lâu dần da mặt vàng, da bụng đầy, là bởi khi tích lại làm cho đau tứ tung, như thế chỉ uống vài gói thuốc này sẽ thấy nhẹ ngay lập tức, rồi dần dần khỏi hẳn. Thuốc đau dạ dày và phòng tích này đã nổi tiếng là hay nhất không còn có thứ nào hay hơn được, ai đã uống qua đều công-nhận là thần-dược.

Mỗi gói giá 0\$40

LẬU KINH NIÊN
Giang mai

Lậu mới mắc ra mủ nhiều, buốt, tức, chỉ uống vài ve thuốc lậu con Phượng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi hẳn, giá mỗi ve 0\$60. Ai đã thành kinh niên, sáng dậy có mủ, đi tiểu vẫn đục thì uống thuốc lậu số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ chóng khỏi rất nọc không hại sinh dục.

Tim-la, lở loét, cù dĩnh, chỉ có thuốc giang-mai hiệu con Phượng là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn đi làm được như thường.

Mỗi ve giá 1\$00

KIM-HƯNG ĐƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế — HANOI

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dinh dính hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhói ngứa trong ống tiểu-tiên v.v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay. Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p.50 một hộp.

Thiên trụ!!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lậu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi
GIẤY NÓI: 543

và cô ước ao sẽ được lấy một người hoàn toàn như tri cô tưởng tượng: nghĩa là một người có học thức, có quảng giao lịch thiệp, biết trọng nữ quyền và nhất là bao giờ cũng yêu cô, yêu một cách nồng nàn, đắm thắm. Người ấy, cô Thu đương tìm, mà bà phủ chiều con, nuông con cũng cho phép cô được tùy ý kén chọn. Tuy nhiều lần bà cũng khuyên cô nên lấy người nọ hay người kia, song hề cô ngó ý không bằng lòng là bà thôi ngay, không ép.

Nhưng lần này, bà rất lấy làm mừng thắm. Tình cờ bà gặp ở Đồ-sơn mấy tháng trước và cách nhau có một tuần lễ, ông huyện tập sự Khiết và ông tham Đoàn, hai người đều chưa vợ, đều giòng dõi quý phái, lại đều là con bạn thân của ông phủ khi xưa.

Ở bãi bể thì đến không hề quen biết nhau, còn làm thân với nhau dễ dàng như chơi, hướng chỉ hai trang thiếu niên lại là con chổ bạn thân với nhà bà khi xưa. Bà cũng không nhớ ông thân sinh của hai chàng có là bạn của chồng bà không, nhưng hai người có chung một hạnh kiểm có thể giới thiệu ngay hai chàng với bà được: là hai chàng cùng biết đánh tổ tôm.

Sau một tháng ở Đồ-sơn, bà phủ về Hanoi. Hai chàng kia lại luôn luôn đến Bạch Cúc «hầu» tổ tôm. Bây giờ thì cô Thu không thể cho là một sự tình cờ được nữa, vì trong khi nghỉ mát bên bờ bể, cô đã nhận thấy sự săn sóc của hai chàng. Tuy cô chưa động lòng, chưa cảm thấy trái tim cô hồi hộp vì chàng nào hết, song một cô gái mơn mớn trong tuổi mới biết yêu, khỏi sao không lưu ý tới sự thân mật dịu dàng của những trang thiếu niên có học thức, nhất là cô lại hiểu thấy họ chỉ theo đuổi có một mục đích chánh đáng, là lấy cô làm vợ.

Đã nhiều lần bà phủ dò ý con, đem truyện ông huyện Khiết hay ông tham Đoàn ra nói với cô Thu, hết sức ca tụng những tính nết tốt của người mà bà muốn kén làm rể. Nhưng có lẽ cô Thu bền lên hay không ưng, mà nói lảng đi chẳng, vì hề mẹ nói đến Khiết thì cô lại nói đến Đoàn. Trái lại, hề bà gọi đến truyện Đoàn thì cô lại nói đến

Khiết. Thành thử bà phủ vẫn phân vân không biết gả con cho ai. Song có một điều chắc chắn là bà phủ muốn kén rể trong hai chàng, mà bà cũng yên trí rằng con bà sẽ bằng lòng lấy một người trong hai người ấy.

Hôm nay là lần đầu, bà phủ mời cả hai chàng cùng đến ăn cơm chiều. Bà cho rằng hai người ngồi gần nhau, thì sự so sánh sẽ dễ dàng hơn, và con bà sẽ nhận thấy ai hơn, ai kém một cách rõ rệt.

Về phần cô Thu thời tuy biết chiều nay có hai chàng đến, cô vẫn thản nhiên, song cô cũng hết sức trông nom cơm nước cho sự tiếp khách được long trọng và chăm chú sự điểm trang cho được có vẻ điểm lệ lộng lẫy. Cái tính thích khoe khoang vẫn là một tính chung của các cô con gái. Bà phủ nào có hiểu thế. Thấy con đội có cái khăn mà hàng giờ đồng hồ không xong và làm đi làm lại mãi món bánh trắng miệng, thì bà cho ngay là cô chỉ có một mục đích kén chồng.

Nghĩ đến sự kén chồng của con, bà phủ cảm thấy bạnh-phức làm rung động tấm lòng già. Bà mỉm cười, đưa tay với cổ tổ tôm để trên mặt tủ chè rồi chia ra làm tám phần, mớm lần mớm nói một mình như khấn khứa điều gì: Bà phá bát trộn, ý chừng để bói một quẻ. Song mới được dăm phút thì bà đã thấy ván trộn của bà bị trũng. Bà lại mỉm cười xóa tám phần bài bày như hình tám cái quạt xòe.

Giữa lúc ấy Thu ở dưới bếp đi lên, đứng lại hỏi:

— Mẹ lại phá trộn?

— Ủ, mẹ phá trộn. Đố con biết mẹ xin việc gì?

— Xem tối hôm nay có nên đi xem chiếu bóng không, phải không mẹ?

— Không phải. Mẹ bói về việc hôn nhân của con.

— Thế à mẹ. Vậy có vợ không, thưa mẹ?

— Không vợ, con ạ.

Thu cười khanh khách nói:

— May nhỉ, con còn được ở nhà với mẹ.

— Không phải thế. Mẹ bói khác kia. Mẹ khấn nếu vợ thì con lấy cậu

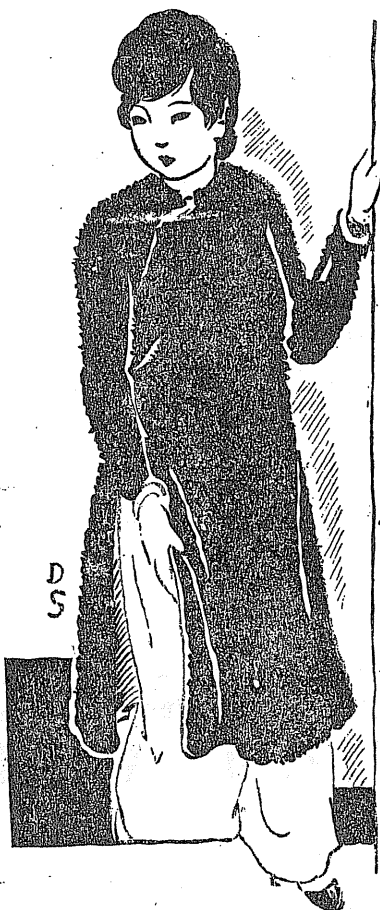
tham Đoàn, mà không vợ thì con lấy cậu huyện Khiết.

Thu lại cười:

— Ô! mẹ bói giữ cả phần chắc cho con nhỉ!

— À, cơm nước nó làm có trông được không, con?

— Thưa mẹ, trông được thì vẫn trông được. Nhưng mà món bánh ga-tô của con lại hỏng, mẹ ạ.



Bà phủ mỉm cười, an ủi con:

— Đã có nho, táo và lê cũng đủ, con ạ. Vậy món bánh ngọt con làm hỏng?

— Vâng, không được xố, mẹ ạ.

— Tưởng thế nào, chứ không xố thì có hề chi.

Có tiếng chuông ở cổng. Bà phủ bảo Thu:

— Con sắp sửa bày bàn ăn thôi. Hình như khách đã đến đấy.

Thu ngược mắt nhìn chiếc đồng hồ treo, quả lắc uể-oải, đưa đi đưa lại, màu đồng sáng lấp-loáng ánh đèn điện. Cô lầm bầm:

— Mới sáu rưỡi, làm gì mà đến sớm thế?

Nhưng không phải khách, tên xe vào đưa một cái phong-bì. Bà phủ chau mày bảo Thu:

— Lẽ nào họ lại không đến. Nhưng thư của ai, con đọc xem.

Thu thông thả mở phong-bì, trong có một mảnh giấy nhỏ:

— Bầm me, cậu đốc con nói bận chút việc cần không đến được.

Bà phủ tỏ vẻ mặt không bằng lòng:

— Từ chối thì không từ chối ngay. Thu cười:

— Bầm me, nhưng bây giờ cậu con mới bận.

Bà phủ thở dài:

— Không có cậu đốc thì bất tiện lắm nhỉ?

Thu đã quen lối lịch-sự tàn-thời, đáp lại:

— Bầm me có hề gì mà không tiện.

Bà phủ cho Thu nói thế là vì vui mừng sắp được gặp mặt một người, trong hai người sắp đến dự tiệc. Bà liếc mắt nhìn con và gật gù nói:

— Thôi cũng được. Nhưng me mời họ đến ăn cơm rồi đánh tổ-tôm. Vậy lấy ai là n đủ chân.

— Thưa mẹ, không đủ chân thì đánh tài-bàn.

— Đánh tài-bàn thì buồn lắm.

Bà ngồi ngẫm nghĩ rồi bảo Thu:

— Hay ta mời ông đốc gần đây.

— Ông đốc nẻo thế, mẹ?

— Ông đốc ở cách đây năm, sáu

nhà ấy mà. Vẫn đi qua nhà ta để đến trường. Hôm nọ me với con đứng cửa, ông ta ngả mũ chào, con đã quên rồi à?

— À, con nhớ rồi. Ông ấy quen me à?

— Me đánh tổ-tôm với ông ta một lần ở nhà cụ án Sơn. Ông ấy nói ở cùng phố với me, me mới nhớ ra đấy.

— Nhưng không tiện, me ạ. Mời khách ăn cơm thì phải mời trước một ngày chứ, a. lại đến bữa mới mời thế.

— Thôi vậy, chốc nữa mời sang đánh tổ-tôm cũng được.

Thu không trả lời. Cô đứng cố nhớ lại cái bộ dạng trang-nghiêm và những cử chỉ oai vệ của ông giáo ngày ngày đi qua cổng nhà cô. Cô nghĩ thầm:

« Chắc anh chàng này tính nết đạo-mạo khá ố lắm đây! »

(còn nữa)

Khải-hưng và Nhất-Linh.

LỢI LÀ THÂM TẠ

Tôi mắc bệnh Ho đã hơn một năm nay, thuốc nào cũng không khỏi, càng ngày lại càng nặng thêm, nay gặp người bạn mách cho mua thứ thuốc ho « Thanh-phế-chỉ-khải số 88 » giá mỗi ve 0\$30 của nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, 78, phố Hàng Gai, Hanoi, thuốc ấy chữa được hết các chứng ho, hoặc ho gió, ho khan, ho dờm, ho gà, ho ra máu và ho lao, vân vân, tôi liền gửi mua 2 ve về uống thì 10 phần khỏi đến 6, 7 phần, tôi lại gửi mua 3 ve nữa thì khỏi hẳn. Tôi lại mách cho nhiều người mua thuốc ấy thì ai nấy đều khỏi cả. Thực rõ là thuốc Thanh, thuốc Tiên, không biết lấy gì cảm ơn ông Nam-Thiên-Đường cho xứng được, nên tôi đăng lên báo mấy lời trước là tạ ơn ông sau là mách dúp đồng bào đều biết mà dùng.

TRẦN-ĐẮC-SU
Phố Đông-Thị, Hải-Dương

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM




SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Phòng Thương-mại Hanoi phản đối việc phá giá đồng bạc.

Phòng Thương-mại đã gửi thư cho quan phó Toàn-quyền Đông-dương nhờ ngài yêu cầu với quan Toàn-quyền Robin đừng thay đổi gì về tiền tệ trước khi hỏi ý kiến các viện Dân-cử tại các xứ Đông-dương. Trong thư lại nói: ảnh hưởng việc hạ giá đồng bạc rất quan trọng, vậy không nên thi hành trước khi đã xem xét cẩn thận.

Bức điện của phòng Thương-mại gửi cho quan Toàn-quyền Robin.

« Phòng Thương-mại Hanoi là nơi vẫn chủ trương việc giữ vững giá đồng bạc vàng, xin ngài đừng quyết định gì về việc này trước khi nghe lời phân trần của các viện Dân-cử tại các xứ Đông-dương. Những ủy-viên tại Ủy-ban tiền tệ chỉ đại-biểu có một phần những quyền lợi của xứ Đông-dương. »

Học phí có lẽ sắp được giảm.

Chính-phủ Bắc-kỳ định nay mai sẽ giảm bớt học phí ở các trường Trung-học bản-xứ, Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt cùng các lớp sơ học sáp nhập trường Cao đẳng tiểu học, cả tiền ăn, ở tại trường và tiền học.

Lễ Tấn-cung và lễ Tấn-phong Hoàng-hậu.

Đến ngày mồng 2 tháng 2 ta (16.3.34) người bạn trăm năm của Hoàng-thượng (có Mariette Jeanne Nguyễn đức-Hào, tức Nguyễn-thị-Lan, hai mươi tuổi) sẽ tới Huế và ở lại trú khách của Chính-phủ Nam triều để học lễ nghi.

Ngày 20.3. sẽ làm lễ nhập cung và ngày 24.3 sẽ làm lễ tấn phòng tại lầu Thái bình.

Khám phá được một chi bộ V.N.Q.D.Đ. ở Thanh-miền

Sở mật-thám Haiphong vừa bắt được tên Đảng bị can án đi đầy trốn thoát, lâu nay vẫn lẩn núp ở miền Thanh-miền và khám được ở nhà Đảng ẩn trú một quyền sở lớn ghi tên các đảng viên và một chiếc vũ đạn súng lục.

Đặng-văn-Tín, người chưa chấp Đảng đã bị bắt và bị tình nghi đứng tổ chức lập chi bộ V.N.Q.D.Đ.

Quan Vinh đã thụt két 23 vạn 8 ngàn đồng của nhà Vạn-bảo

Công việc tra xét sổ sách nhà Vạn-bảo đã kết liễu, nên đã biết rõ số tiền mà anh em Quan Vinh, Quan Phu biểu thủ là 23 vạn 8 ngàn đồng.

CHEN RƯỢU ĐÀU XUÂN

Trong sách « Ngũ ngôn-thư » có câu « Thu âm hoàng hoa tửu » đây là một câu thơ chỉ thiết hợp cho bên Trung-quốc về mùa thu thôi, các bạn lưu linh Nam Việt, trong buổi tân xuân này, những khi cùng bạn hiền, chén chú, chén anh, chén tôi, chén bác, nên nhớ đến rượu

« HỒNG-QUÝ-HƯƠNG »

1 — Mai quế lộ 2 — Sứ quốc công.
3 — Ngũ da bì 4 — Kim quất tửu.

Là những thứ rượu rất thích hợp cho ta, vì vừa ngon, thơm, lành, bổ, rẻ tiền, khắp trong nước. sĩ, nông, công, thương dùng đều có lợi cho tinh thần và sức khỏe. Đầu năm, thưởng xuân bằng rượu « HỒNG-QUÝ-HƯƠNG » rồi ngâm câu : « Rượu ngon lại có bạn hiền » thì còn gì hơn nữa ?

Tổng cục phát hành
Monsieur A - HONG
76, Hàng Bông, Hanoi

Đồng bạc ăn sáu quan năm tiền đồng.

Huế — Ngày 21.2 đức Bảo-đại đã hạ dụ định giá một đồng bạc là sáu quan năm tiền, tức 650 đồng tiền ăn sáu hay 390 đồng tiền ăn mười của các đồng tiền có niên-hiệu các vua triều Nguyễn.

Tuyển lính.

Vào khoảng cuối Mars và đầu Avril, ở Bắc-kỳ sẽ tuyển 1.255 người vào số pháo-binh.

Đổi tên mấy trường học trong thành-phố Hanoi.

Sau kỳ hội-đồng thành-phố vừa rồi, nhà Đốc-ly đã ưng nhận mấy trường đặt tên lại như sau :

Trường bờ sông nay gọi là Jeau Dupuis.
Trường Yên-phụ. Nordemann
Trường Sinh-tử Pierre Pasquier
Trường Citadelle. Bùi-xuân-Phái
Trường Jambert. Russier
Trường Route de Huế. Trần-văn-Khánh
Kỳ họp sau này, hội-đồng thành-phố còn đặt tên mới cho nhiều trường nữa.

TIN THÈ THAO

Đội ban Nam-kỳ — Cao-miên sẽ ra Hanoi vào dịp lễ Pâques.

Ban tổ-chức cuộc gặp gỡ Nam-Bắc đã ấn định các cuộc đấu ngày 1er và 2 Avril như sau :

Ngày 1. 4. — 9e R. I. C. gặp Légion.

» — Nam - kỳ — Cao-miên gặp Bắc-kỳ hội tuyển, (trộn hội-tuyển đi dự vận-dộng hội Manille)

2.4. — Olympique gặp Stade Hanoienne (cup Indosport).

» — Nam - kỳ — Cao-miên gặp Etoile (thần thiện).

Đội bóng tròn Nam-hoa sẽ ra Bắc.

T. C. V. Đ. đã dự định mời đội bóng Nam-hoa qua Bắc-kỳ.

Ông De Rozario đã đến nhà ông bang trưởng Quảng-đông Lý-seng Bao phố hàng Bờ để bàn về việc mời đội bóng này.

TIN TRUNG-HOA

Chủ-tịch chính-phủ cộng-sản ở Giang-tây đã bị bắn.

Lý-xuân-Quý, chủ-tịch chính-phủ cộng-sản ở Giang-tây đã bị đoàn quân Tứ-khê bắt được. Trưởng-giới-Thạch đã hạ lệnh

bắn Quý chết ngay ở chỗ đoàn quân ấy đóng.

Nhật mua lại đường xe hỏa Trung-Đông.

Tổng-trưởng bộ ngoại-giao Nhật đã hội-thương với đại-sứ Nga để điều-đinh về việc mua đường xe lửa Trung-Đông.

Trả lại Cờ bắc khấu.

Việc Nhật trả lại Cờ bắc khấu hôm 4. 3 cũng giống các điều khoản trả lại Sơn-hải-quan, nghĩa là chỉ ở lời nói.

Quân Nhật chỉ rút ra khỏi tỉnh ly, thôi, một phần lớn hạt này vẫn bị quân Nhật chiếm giữ.

Số học sinh Trung-hoa lưu học tại ngoại quốc.

Hiện số học sinh do bộ giáo-dục Nam-kinh trong ba năm Dân-quốc 18. 19, 20 phải đi lưu học ở các nước như sau :

Nhật-bản 1.698 người, Mỹ 545 người, Pháp 413 người, Đức 236 người, Bỉ 124 người, Anh 90 người, các nước khác 318 người.

Tổng cộng 3 137 người.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY CHIẾU TÍCH :

Từ thứ tư 14 đến thứ ba 20 Mars 1934

Chiếu tích :

POUR ÊTRE AIMÉ

do bảy tài tử trứ danh sắm vai chính : Suzy Vernon, Colette Darfeuil, Paulette Dubost, Marguerite Moreno, Pierre Richard-Wilm, Pasquali và William Aguet.

Chuyên một nhà quý phái giả danh anh chủ hàng cơm để tìm một người đàn bà yêu mình, yêu mình vì mình chứ không phải vì danh lợi — thì một bà quận chúa mê anh ta rồi ?

Rồi ra sao xin mời các bạn mau mau lại xem cuốn phim đặc sắc này, các bạn sẽ được hưởng hai tiếng đồng hồ thú vị và xem cái sắc đẹp của ngôi sao Suzy Vernon các bạn sẽ mê hớn.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 16 đến thứ năm 23 Mars 1934

Chiếu tích :

LA FOLLE NUIT

Một cuốn phim của ông Leon Poirier dàn cảnh y phục toàn theo lối cổ, bài trí dặc dờ, phong cảnh nguy nga tráng lệ, lại có những điệu âm nhạc tối tân du dương như đưa linh hồn các bạn vào cõi mộng, một cuốn phim hay hiếm có xin chờ bỏ qua.

Marguerite Deval, Colette Broïdo và Suzanne Bianchetti sắm vai chính.

THÊM MỘT HẠN NỮ

Trước đã định đến 31 janvier này thì hết hạn nhận câu đối dự thi. Nay xét ra hạn ấy quá ngặt, nên Trà-hoa nữ-sỹ đã thương-lượng cùng chủ nhân, gia hạn đến đầu xuân năm Giáp-Tuất nghĩa là vào cuối tháng Mars 1934, để các nam - nữ văn-sỹ, sau khi vui thú.

« Thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ.

Nếu cào pháo đỏ bánh chưng xanh ». có đủ thì giờ hưởng ứng, trước là thưởng xuân sau là khỏi phụ lòng nhà cheo giải khuyến lệ làng văn.

« Nữ tú nam thanh ai chẳng biết ăn Bắc, mặc Kinh chụp hình Hương-Kỳ ? »

TRÀ-HOA NỮ-SỸ

84, Phố hàng Trống, Hanoi, lai cảo

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẶC DANH PHÁP

để Tổng-hiệp tư-bồn dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Quản-Lý cõi Đông-Pháp : tại tòa nhà của Hội số 6 đường Chaigneau Saigon

VỐN CỦA BẢN HỘI : 1.000.000 lượng bạc 1 lượng Hải } đều đóng cả rồi
và 8 000 000 quan tiền Pháp

NGHĨA LÀ 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp,

HỘI CHÁNH : Thượng Hải, số 7 phố Edouard VII

QUẢN-LÝ CỎI ĐÔNG-PHÁP : Tại tòa nhà của Hội, 26 đường Chaigneau, Saigon,

CHI NGÀNH

NAM-KỲ, Saigon, số 26 đường Chaigneau

BẮC-KỲ, Hanoi, 53 đại lộ Francis Garnier

CAO-MÊN, Nam Vang, số 94 đường Gallieni

TRUNG-HOA, Canton, Chungking, Foochow, Harbin, Mouden, Pékin, Shanghai, TsingTao

XIÊM, Bangkok

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM LÀ HỘI CỤU VÀ ÍCH

HƠN HẾT CÁC HỘI LẬP TỰ BỒN Ở VIỄN ĐÔNG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

ở Đông-Pháp là một Chi Ngành của Hội Chánh, cho nên người mua vé ở Đông-Pháp đăng sự chắc chắn bởi :

VỐN LỚN CỦA HỘI CHÁNH

SỐ DƯ TRÙ Ở ĐÔNG-PHÁP

SỐ DƯ TRÙ RIÊNG VỀ PHẦN VIỄN ĐÔNG

Số người mua vé của HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM đếm gần 375.000 người, về phần Đông-Pháp đăng 15.000 người.

CÁCH THỨC GÓP VỐN THIẾT MAU VÀ LẠI CHÓNG HƠN HẾT

VỀ CÁCH THỨC SỐ 2 : Góp tiền lâu hơn hết là 10 năm, từ 2\$ tới 8\$ mỗi tháng và đăng huân vốn lâu hơn hết là 12 năm.

VỀ CÁCH THỨC SỐ 3 : Góp tiền lâu hơn hết là 5 năm từ 2\$ tới 16\$ mỗi tháng và đăng huân vốn lâu hơn hết là 8 năm.

MỖI THÁNG PHẢI XỔ SỐ HUÂN VỐN CHO MỘT

HẠNG BỘ TRONG 1687 HẠNG BỘ ĐÃ CHIA.

Hết thầy các vé đựng trong hạng bộ trưng ra đều đăng huân vốn lập tức, bất kỳ là mấy vé, miễn là tiền góp đủ kỳ lệ đều đăng huân vốn hết.

Trong hạng bộ 278 trưng ra kỳ xổ số hôm 28 Février 1934 có 8 vé. Hết thầy các vé này đều được lãnh bạc mặt, khỏi chờ đợi lâu ngày.

XIN HỎI SÁCH ĐIỀU-LỆ TẠI PHÒNG VIỆC CỦA BẢN HỘI :

SAIGON

26, Đường Chaigneau, 26

PNOMPENH

94, Đường Gallieni

HANOI

53, Đường Francis Garnier

hay là các nhà Đại lý của Hội

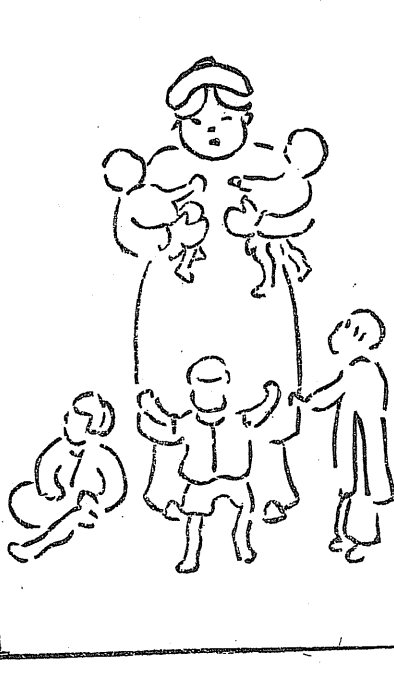
TOÁN PHÁP THỰC HÀNH



Cộng



Trừ



Nhân



Chia

VỀ ĐẸP

RIÊNG TẶNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Y PHỤC CỦA PHỤ NỮ

Trong bụng vẫn đình-ninh : thế nào kỳ này cũng quyết hiến các bạn một vài kiểu áo. Nhưng... một ý tưởng



Đàn bà Nam mặc áo lại cài khuy cổ

vượt qua làm tôi bàng hoàng. Sự nghĩ tới một thứ, một thứ mà đáng nhẽ ta phải nói ngay từ đầu, vì nó là phần đầu, phần chính, phần cốt yếu trong bộ y phục. Nó là... là..., nói ra sợ chẳng ai tin, nó là cái quần. Phải, chính

cái quần. Một người, bất kỳ người nào, nếu bảo họ cởi áo này, bỏ áo kia họ còn nghe, chứ nếu bắt họ làm theo ông Táo chắc họ chịu.

Vậy thì... giới sinh ra thế. làm gì cũng phải có đầu đuôi tử tế mới được. Công việc tôi đã chót thiếu đầu, lẽ tất nhiên tôi phải thêm vào cho đủ.

Từ cổ sơ đến giờ, cái quần của phụ-nữ nước ta mới được có vài phần sửa đổi. Song sự sửa đổi đó, không những nó mới trong buổi phôi thai, chưa được mấy người hưởng ứng, nó lại chỉ ở một sự rất tầm thường và nhỏ mọn, nghĩa là nó chỉ ở như sự thay đổi cái màu. Phụ-nữ ta mới được ít người biết bỏ cái màu đen di truyền, nó âm thầm buồn tẻ mà may bằng những thứ hàng màu trắng. Chị em dùng các thứ hàng ấy để may quần là một điều rất có lý, mà có lý nhất nữa là hợp với cách vệ sinh. Tuy thế còn một điều chị em vẫn chưa để ý tới. Đó là lối cắt kiểu may. Lối cắt hiện thời của chị em tôi xem còn hơi chút lụng thụng, chính vì thế bề mỹ thuật mới có bề giảm kém. Ống quần cần phải may rộng cho mát đã đành, còn như từ đùi đến cạp mà may rộng quá, thì thật không nên. Bảo rằng chỗ đó phải cho khá rộng phòng khi thai nghén cũng có lẽ. Song ta cũng nên biết rằng không bao giờ được làm điều

gì quá sự cần dùng. Sự quá lạm thường khi vô ích.

Vậy quần của bạn gái tôi thiết tưởng nên thay đổi theo cách sau này :

Từ cạp đến đầu gối nên thu hẹp bớt để vừa khít với thân hình, như thế những vẻ đẹp thiên nhiên của từng người mới lộ ra được. Còn từ đầu gối trở xuống đến chân, hai ống quần lại phải may rộng dần ra để khi đi đứng cái dáng điệu của các bạn được tăng thêm vẻ nhẹ nhàng. Còn trên cạp thì có hai lối : lối thứ nhất (trong hai hình tròn) may mở tựa như quần tây, nhưng hai miếng hai bên phải rộng và giải hơn để có thể buộc khẹp vào với nhau được. Rải rút ta sẽ thay vào hai cái dải cùng thứ vải may quần dính vào hai đầu cạp rồi thắt chéo sang bên cạnh sườn. Nếu muốn cẩn thận hơn chút nữa, ta có thể thêm mấy cái khuy bấm ở bên cạnh mép. (chỗ quần mở) cài vào với nhau.

Lối thứ hai thì cũng như cạp quần



thường, nhưng có một điều nên ý để là đừng may rộng quá.

Nguyễn-CÁT-TƯỜNG



Tay trái : cổ bánh bẻ — Giữa : cổ lưỡi dao — Tay phải : cổ viên.

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu **LÊ-HUY-PHÁCH**, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: **LÊ-HUY-PHÁCH** 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai trữ được 50 bao không thuốc lá hiệu CON BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

LÝ TOÉT MẮC LẬU

Một hôm, nhân khi cao hứng, Ba-Ếch đố Lý Toét đố ngũ Sấm-công đề thưởng thực thi phong lưu Hà-thành. Sau trận này mưa được ít lâu, cả 2 đều mắc phải bệnh kín. Ba-Ếch bị giang mai, Lý-Toét thì bị lậu. Thuốc men mãi không khỏi, mà bệnh một ngày một nặng thêm; sau nhờ có người mách xuống Thanh-Hà được-phòng 55 Route de Hué, vừa uống thuốc vừa thật rửa chỉ trong 1 tuần lễ là hết. Ở đây có bán đủ các thứ thuốc chữa về bệnh tình, uống vào không mệt nhọc và không hại đường sinh dục. Nhận chữa khoán có thấy đỡ mấy phải đặt tiền.

THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG
BAWOL, 55, Route de Hué, 55, HANOI

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1^{er} janvier 1934, Nam-ký Thư-viện Hanoi đã lưu trữ được 2.000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và Nhi-đồng

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua (Carte de Prêt) Giấy mượn sách giá như sau này:

1 tháng.	0\$60
3 tháng.	1.60
6 tháng.	3.00
1 năm.	6.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN lại cáo

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng còn
cớ gì.

HIỆU XE

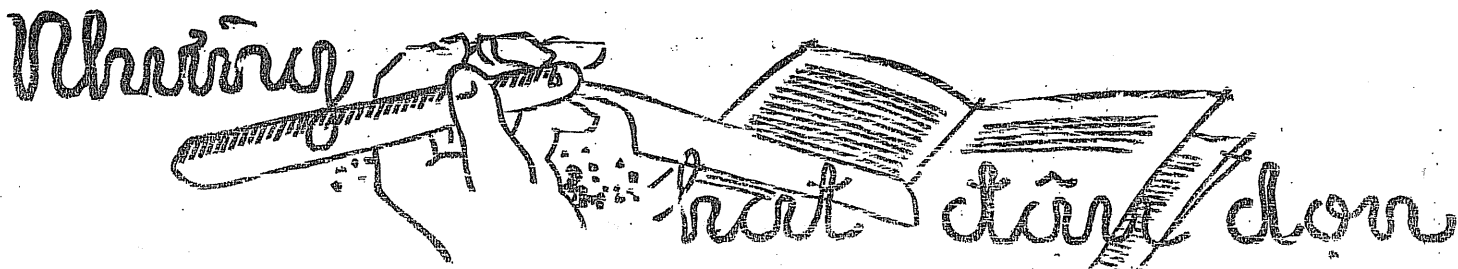
Số 2 phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

GIANG - MAI

Chống tuyệt nọc!!

Lỗ loét, nổi hạch, dật thối, sốt, mình mẩy
mẩn tị bất cứ nặng nhẹ v. v...

Đúng 1, 2, 3 lọ, giá 0\$70 1 lọ khỏi rút ngay.
Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố M. mây, Hanoi



Tay lạ

Trích ở Ngọ-báo ngày 4. 3. 34;
Toy cầm đầu chi bộ bị bắt với một
khẩu súng lục.

Tay chi má lạ vậy: oái oăm cầm
đầu chơi! Hỏi ra mới biết tay đó là
người, kiểu như nói: một tay cừ khôi
trong làng báo, một tay du trong
làng chơi. Kể ra thì viết thế cũng
được, vậy cũng xin bắt chước Ngọ
báo, viết luôn:

Tay cầm đầu chi bộ bị mất đầu
và cụt hai tay.

Như thế có lẽ lại oái oăm hơn và
thú vị hơn.

Đầu diếc với người ngợm.

Trong bài « ông lão luộc người » của
Trương Huyền (Loa số 4) có câu:
— Trong đầu tôi buổi đó lại có một
ông khách rất khó chịu đến chơi: một
cái buồn vô cớ.

Rồi cách một đoạn lại có câu:
Cái xe sầu (ý hẳn cũng là cái buồn
vô cớ) như vấp phải hòn đá lớn,
ngừng hẳn lại; trong người tôi như
có luồng nước lạnh gội từ gáy xuống
đến lưng.

Quái lạ! trong đầu có một ông
khách, cái đầu gì thế? Rồi lại
có cái xe sầu. Mà cái xe sầu lại vấp
hòn đá. Rồi trong người lại có luồng
nước. Mà luồng nước chảy ở trong
người lại oái oăm gội từ gáy xuống
đến lưng.

À, phải rồi! nếu tôi đoán không sai,
thì hẳn là ông khách khó chịu chọc
thủng gáy Trương Huyền mà gội
xuống. Vậy bảo ông khách ấy là có
tính khó chịu thực đúng. Thế thì
cái ông khách khó chịu ấy cũng khó

chịu thực, nhưng mà được cái vẫn
Trương Huyền lại khó chịu hơn.

Nó ở cũ.

Cũng số báo ấy, trong bài « tôi kếp
kịch » của T. Đ. Thi:

Về nhà, tôi bán nghĩ mãi đến sự
gặp gỡ tình cờ ấy. Thật vậy nó để
ra một mối cảm giác.

Vậy thì sự gặp gỡ ấy hẳn là thuộc
về giống cái mà ông Trương đình Thi
thì quả là thuộc về giống đực.

Để nó giết mình về tiếng Loa!

Vấn số báo ấy, trong truyện « gái
thời loạn » của Lan Khai:

Rừng cây nó giết mình yên lặng.....

Rừng cây nó giết mình yên lặng
thì hẳn là nó không giết mình. Mà
cũng phải, nó giết mình thế nào được!

Lòe ngựa.

Cũng trong truyện ấy:

Lão ngằn ngủ một lát, vỗ về con
ngựa mà rằng:

— Thôi, từ giờ người nhé!... một
chút lòng son chỉ dành mong cây ở
cao xanh.

Nói truyện với ngựa có khác. Vì
cho dầu nói văn vẻ hơn nữa, con
ngựa nó cũng không thêm hiểu kia
mà!

Thế thì làm gì mà không giở được
giọng văn vẻ ra với nó!

Giỗ ai?

Trong bức thư của Lan, truyện
« người đêm ấy » (Loa số 4) có câu:

— Anh An ơi, anh có còn nhớ cái

ngày trước hôm lễ cưới hai ta? Hôm
ấy, nhà em có giỗ, khách khứa rất
đông. Trong lúc ăn uống, em vì
mấy người bạn tình nghịch ép để
rượu cho nhiều quá (vì thế mà Lan
sẽ thất trinh).

Thế thì ngày giỗ ấy hẳn là ngày
giỗ tổ, mà ông tổ ấy hẳn là ông thần
mày trắng.

Cũng trong truyện « người đêm ấy »:
Một chữ là một cái hy vọng bị thất
vọng của chúng.

Một chữ là một cái hy vọng? Còn
cái hy vọng bị thất vọng thì cố nhiên
là nó không còn chút hy vọng nào,
nghĩa là nó chẳng còn là gì hết. Giá
ông Lan Khai cứ để trống quách thì
có phải cũng rửa không?

Nhất dao Cạo
Hàn lâm dài.... đậu.

HỘP THƯ

Ó. T. Q. Sung Vientiane. — Ông gửi cả
truyện cho thời mới định được.

Ó. C. — Cảm ơn ông. Nhưng không thể
trả lời ông được. Ông làm như chúng tôi
chỉ có một việc là đến ngồi ở tòa báo
để trả lời ông thôi.

Ó. D. V. T. — Ông chịu khó đợi.

Có L. T. Q. — Xin cô chịu khó đợi.

Ó. N. V. B. — Gửi trả lại vì chữ ông
viết không sao đọc được (lần sau ông
thuê người viết hộ thì hơn).

Ó. D. Ph. — Ông D. P. này ở Hải-
phong. Vậy chắc không phải là ông. Vậy
xin ông theo lệ chung như người khác.

Ó. Vô-danh. — Không nên, ông ạ.

Bổ chính

Bài thơ của Tố Mỡ trả lời Thông Phong,
đăng P. H. số 88, nhà in sắp thiếu hai câu,
sau câu:

« Vả sách có chữ rằng: « hữu sự tự
nhiên hương ».

Ban vì đực sống như gương.

Thời các bụi cũng khôn đường mờ ám
nổi...

Vậy nay bổ chính.

P. H.



Ông Lê-Dư đi tìm văn mới, ông đi đã lâu không thấy trở về.
Các bạn cất công vào rừng sâu núi hiểm, tìm xem ông ấy ở đâu!

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thay có mủ và
xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày
thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-khê.
Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lên soài, nóng rét lở loét quy-dầu đau, xương, rật thối, rứt đầu, nổi mề-ay, ra mào, à, hoa-khê, phá tổ khắp
người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-Định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYỀN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 804

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÉ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)

BUÔN ÁO CỤ-CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU LÃI
VỪA ĐƯỢC TIẾNG
LÀ BUÔN HÀNG TỐT

HIỆU DỆT
CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi



« Bắc-kỳ Nam-tửu Công-ty,
« Đặt lò Văn-Điền cũng vì lợi chung.
« Quản chi tổn của hao công,
« Thương trường mở lời mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mặn mà.
« Hơi men pha vị sơn hà,
« Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phải xa đầu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lân.
« Buổi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chớ để chuyển phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chắt đá nửa rồi lên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điền ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY

VIỄN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nới số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nới số 1099

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1934

Mở ngày thứ ba 27 Février 1934 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông Long, Quản-Lý hội chủ tọa, ông Vircondelet và ông Nguyễn-văn-Bảng dự tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư-bản Trung-Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

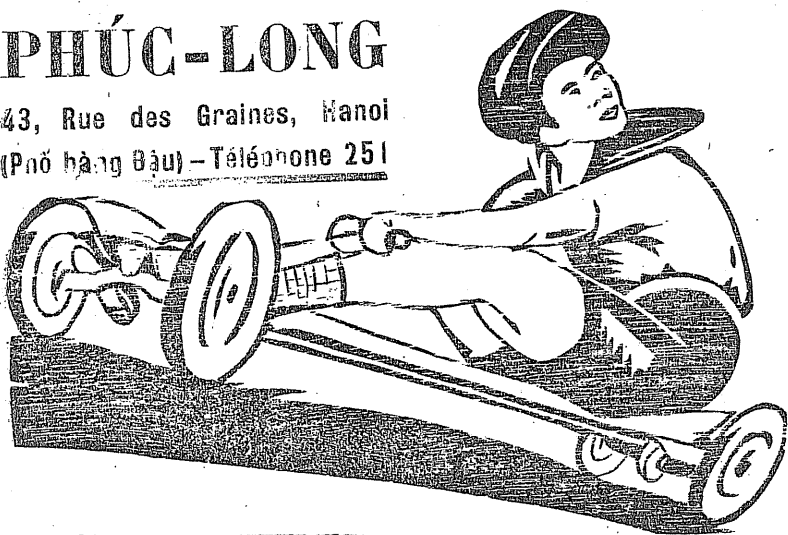
XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	2.021	Phiếu này không hoàn lại, vì tiền tháng chưa đóng
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	463	Mme Trần-thị-Hiệp, N 101, Quai Belgique, Saigon Trúng lĩnh về 1 000 \$
	3.463	M. Nguyễn-văn-Lam, Chanseur, N 254, Rue Paul Blanchy, Saigon Trúng lĩnh về 1000 \$
	6.463 ^A	M. Nguyễn-văn-Trương, N 122, Ruelle d'Arras, Saigon Trúng lĩnh về 500 \$
	6.463 ^B	M. Nguyễn-duy-Hoan, N 13, Rue de la Chaux, Hanoi Trúng lĩnh về 500 \$
Lần mở thứ ba khỏi phai đóng tiền	1.764 ^A	Mme Vũ-thị-Nghĩa, Rue Bourrel, Hanoi Được lĩnh phiếu miễn trừ 502\$, có thể bán lại ngay lấy 257 \$
	1.764 ^B	Phiếu này chưa đóng tiền tháng không được miễn trừ.
	4.764	Mlle Jeanne Mogenet, N 13, Rue Jeanne Duclos, Saigon. Được lĩnh phiếu miễn trừ 1.000 \$ có thể bán lại ngay lấy 508 \$.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 30 Mars 1934, hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-lý ở Saigon số 68, Boulevard Charner, Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1934 định là 5.000 \$.

NÊN MUA AUTO-FORT CỦA HÃNG:

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Téléphone 251



cho con em chơi, vừa chơi ngay-niệm, vừa được khỏe mạnh cứng cáp

PHÒNG-TÍCH THÂN-ĐƯỢC CÓN CHIM

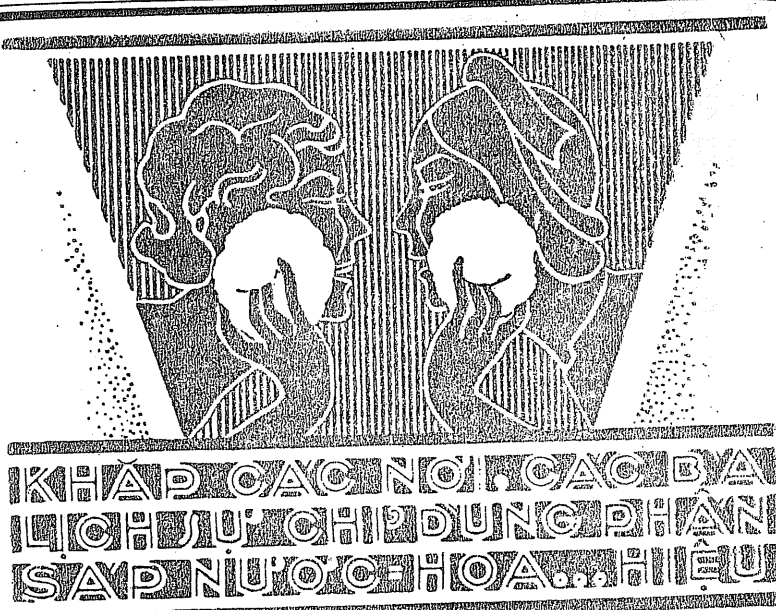
Của VŨ-ĐÌNH-TÂN, HAIPHONG

Cơm no, rượu say với ham tiêu-dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm, sinh ra Phòng-Tích hay Phàm-Pông? Đây coi, hay ợ hơi, hoặc ợ chua, tức cổ tức ngực, không biết đó, bị hích không tiêu, thương đau bụng, đau lưng, chân tay mỗi mệt, lừ lừ sắc mặt vàng, da bụng gầy. Đàn ông là Phòng-Tích, đàn bà là Sản hậu. Cúi uống một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay: 0\$40. Liều thuốc nào cũng có in chữ ký Vũ-Đình-Tân mới là thuốc tốt và thật hiệu.

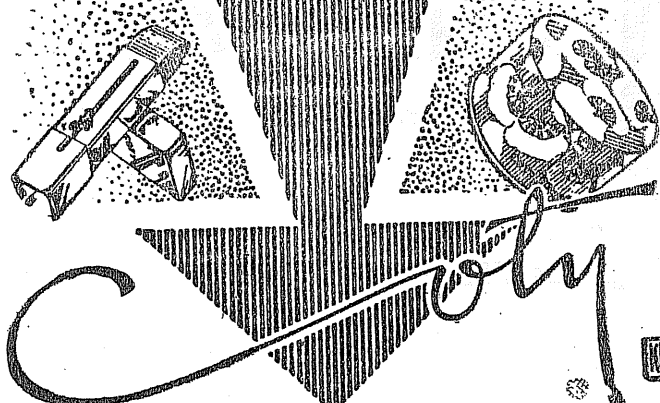
ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH: HANOI: 99, phố Mỡ; 35, hàng Đào; 52, hàng Bông; 40, hàng Gai; 44, hàng Lọng; 36, hàng Điều; 22bis và 111 route de Huế.
HAIPHONG: 82, phố Bonnal; Nam-dinh 190 phố Khách; Hai-duong 11 phố Commerce; Bắc-ninh 164, Liền-An; Sơn-tây, 47, Hậu-Tĩnh; Vinh 44, phố Gare Huế 49, phố Gia-Long; Tourane Lý-xuân-Hòa, phố Đỗ-hữu-Vị; Saigon Thanh-Thanh 38, Pellerin: Các tỉnh khắp bực kỳ có đại-lý, bán cả.

AN-TƯ KIM-TIỀN, 1926.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis Lạch-tray, Haiphong.



KHÁI ĐẠC CÁC NƠI CÁC ĐẠ
LỊCH SỬ CHỈ ĐÚNG PHÂN
SÁP NƯỚC CHỈ OÀ HÍ HÍ



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY, HANOI

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.



Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào - chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul - Berl, HANOI

BROUSMICHE

36, Boulevard Paul-Bert, HAIPHONG